

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (Năm 2025)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN (“CÔNG TY”/ “PNJ”)
- Địa chỉ trụ sở chính: 170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại: (028) 3995 1703
- Fax: (028) 3995 1702
- Vốn điều lệ: 3.413.186.660.000 đồng
- Mã chứng khoán: PNJ
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”), Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Tổng Giám đốc (“TGD”) và có Ủy ban kiểm toán (“UBKT”) trực thuộc HĐQT.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	177/2025/BB-ĐHCĐ-CTY	26/04/2025	Biên bản ĐHCĐ thường niên năm 2025
02	178/2025/NQ-ĐHCĐ-CTY	26/04/2025	Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2025

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (BÁO CÁO NĂM)

Trong năm 2025, HĐQT tiếp tục thực hiện đầy đủ vai trò ủy thác cao nhất đối với Công ty, trọng tâm là định hướng chiến lược phát triển dài hạn, quản trị rủi ro, giám sát hiệu quả hoạt động của Ban Giám đốc, bảo vệ lợi ích hợp pháp và bền vững của cổ đông, đồng thời cân bằng lợi ích của các bên hữu quan.

Với tiêu chí duy trì tuân thủ pháp luật và các chuẩn mực quản trị tốt, nâng cao chất lượng các quyết định quản trị và củng cố niềm tin của thị trường. HĐQT đã ban hành và triển khai áp dụng Khung Quản trị công ty và một số các tài liệu quản trị khác như kim chỉ nam xuyên suốt cho việc thiết kế và vận hành toàn bộ hệ thống quản trị của PNJ.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty HDQT đã thực hiện giám sát chặt chẽ tiến độ và kết quả triển khai các Nghị quyết của ĐHCĐ và HDQT đã được thông qua tại cuộc họp ĐHCĐ ngày 26/04/2025.

1. Thông tin về thành viên HDQT

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ (Thành viên độc lập HDQT, thành viên HDQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/thành viên độc lập HDQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm do kết thúc nhiệm kỳ giai đoạn 2020-2025
1.	Cao Thị Ngọc Dung	Chủ tịch HDQT Thành viên HDQT không điều hành	16/04/2022	
2.	Lê Trí Thông	Phó Chủ tịch HDQT Tổng Giám đốc	16/04/2022	
3.	Trần Phương Ngọc Thảo	Phó Chủ tịch HDQT Thành viên HDQT không điều hành	10/06/2020	26/04/2025
			26/04/2025	
4.	Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên độc lập HDQT	10/06/2020	26/04/2025
			26/04/2025	
		Thành viên UBKT	23/04/2021	26/04/2025
			26/04/2025	
5.	Đào Trung Kiên	Thành viên HDQT	16/04/2022	
6.	Đặng Hải Anh	Thành viên HDQT	27/04/2023	
7.	Đặng Thị Lại	Thành viên HDQT	16/04/2024	
		Thành viên HDQT không điều hành	01/01/2025	
		Thành viên UBKT	21/01/2025	
8.	Lê Quang Phúc	Thành viên độc lập HDQT Chủ tịch UBKT	17/04/2021	
9.	Tiêu Yến Trinh	Thành viên độc lập HDQT	10/06/2020	26/04/2025
			26/04/2025	

2. Các cuộc họp HDQT

STT	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự (*)	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Cao Thị Ngọc Dung	21/21	100%	
2.	Lê Trí Thông	21/21	100%	
3.	Trần Phương Ngọc Thảo	21/21	100%	
4.	Đào Trung Kiên	21/21	100%	

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự (*)	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
5.	Đặng Hải Anh	21/21	100%	
6.	Đặng Thị Lại	21/21	100%	
7.	Nguyễn Tuấn Hải	21/21	100%	
8.	Lê Quang Phúc	21/21	100%	
9.	Tiêu Yến Trinh	21/21	100%	

(*): Bao gồm 17 buổi họp và 04 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Trong năm 2025, HĐQT đã thiết kế và triển khai Khung nguyên tắc về hoạt động giám sát của HĐQT theo hướng đồng bộ, có cấu trúc và nhất quán với hệ thống văn bản quản trị nội bộ của Công ty, bao gồm Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT và Quy chế hoạt động của Ban Giám đốc. Việc hoàn thiện khuôn khổ quản trị này thể hiện sự nâng tầm về chất lượng, tính chuyên nghiệp và mức độ chuẩn hóa trong quản trị công ty. HĐQT xây dựng và thống nhất các nội dung, chương trình làm việc trong năm, làm cơ sở để Ban Giám đốc (“BGĐ”) chuẩn bị tài liệu, báo cáo và trình bày tại các cuộc họp HĐQT. Thông qua các cuộc họp HĐQT và các lần lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT thực hiện việc soát xét tình hình thực hiện các Nghị quyết, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh theo quý và lũy kế, từ đó ban hành các Nghị quyết, kết luận và chỉ đạo làm cơ sở cho TGD và BGĐ tổ chức triển khai thực hiện.

3.1. Phương thức giám sát

- HĐQT thực hiện hoạt động giám sát thông qua việc xem xét các báo cáo định kỳ, đột xuất; thảo luận và đánh giá nội dung tại các cuộc họp định kỳ, họp bất thường, lấy ý kiến bằng văn bản, cũng như các buổi làm việc, hội thảo chuyên đề, các cuộc gặp gỡ hoặc trao đổi trực tiếp với TGD và BGĐ.
- Bên cạnh đó, HĐQT thực hiện giám sát thông qua các Ủy ban trực thuộc theo từng lĩnh vực mà Ủy ban phụ trách và sử dụng các công cụ quản trị, kiểm tra trực tiếp, tư vấn độc lập khi cần thiết nhằm đảm bảo hiệu quả và tính khách quan trong công tác giám sát.

3.2. Kết quả giám sát

- Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2025 được triển khai theo đúng tiến độ.
- Thông qua 17 buổi họp HĐQT và 04 lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản trong năm 2025, HĐQT đã đưa ra chỉ đạo, định hướng chiến lược kịp thời nhằm hỗ trợ TGD và BGĐ triển khai các hoạt động sản xuất, kinh doanh một cách hiệu quả.

Nhìn chung, trong bối cảnh môi trường kinh doanh năm 2025 chịu tác động từ những bất ổn địa chính trị và biến động kinh tế trong nước và quốc tế, HĐQT đã phát huy vai trò định hướng và giám sát theo đúng trách nhiệm được ĐHCĐ ủy quyền, đồng thời duy trì sự đồng hành với

TGD và BGD trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty. HĐQT đã kịp thời xem xét, cho ý kiến và ban hành các quyết định cần thiết, góp phần hỗ trợ BGD chủ động ứng phó với các thách thức và tổ chức triển khai hiệu quả kế hoạch kinh doanh năm 2025. Thông qua việc vận hành hoạt động giám sát của HĐQT, các Ủy ban trực thuộc và Văn phòng HĐQT theo một cấu trúc thống nhất, có sự phân định rõ ràng về vai trò và trách nhiệm, trong năm 2025, HĐQT PNJ đã từng bước nâng cao hiệu quả quản trị và chất lượng giám sát trên phạm vi toàn Tập đoàn.

4. Hoạt động của các Ủy ban, đơn vị thuộc HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT tiếp tục phát huy vai trò của các Ủy ban trực thuộc HĐQT hoạt động với chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được phân định rõ ràng. Các Ủy ban đóng vai trò tham mưu và tư vấn nhằm: (i) Hỗ trợ HĐQT nghiên cứu chuyên sâu các vấn đề chuyên đề, (ii) Tăng chiều sâu phân tích và phản biện trước khi các vấn đề quan trọng được trình HĐQT xem xét, quyết định, (iii) Góp phần nâng cao chất lượng giám sát đối với BGD, đặc biệt trong các lĩnh vực có mức độ rủi ro cao hoặc tác động dài hạn.

Thông qua cơ chế hoạt động của các Ủy ban, HĐQT thực hiện vai trò định hướng, ra quyết định và giám sát trên cơ sở thông tin đầy đủ, đa chiều và các đánh giá độc lập, phù hợp với các thông lệ quản trị công ty tốt.

4.1. Các Ủy ban trực thuộc HĐQT

Căn cứ Nghị quyết của HĐQT số 185/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 26 tháng 04 năm 2025, số 273/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 11 tháng 07 năm 2025, 430/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 17 tháng 09 năm 2025 về việc phân công vai trò và nhiệm vụ của các thành viên HĐQT trong các Ủy ban trực thuộc HĐQT, các Ủy ban trực thuộc HĐQT đã triển khai hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

Các Ủy ban trực thuộc HĐQT đã tổ chức các cuộc họp, các hội thảo chuyên đề, các cuộc gặp gỡ hoặc trao đổi trực tiếp với TGD và BGD nhằm tăng cường hiệu quả giám sát đối với TGD và BGD trong quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT. Các thành viên của Ủy ban đã chủ động trao đổi, thảo luận chuyên môn và đưa ra các kiến nghị, tham mưu kịp thời cho HĐQT về các nội dung thuộc phạm vi phụ trách. Các Ủy ban trực thuộc HĐQT đã thực hiện việc báo cáo cho HĐQT về tình hình thực hiện các dự án chuyên môn cũng như các báo cáo đột xuất theo yêu cầu của HĐQT.

Chi tiết nội dung hoạt động của từng Ủy ban trực thuộc HĐQT được trình bày tại Mục III, Mục IV, Mục V và Mục VI bên dưới.

4.2. Văn phòng HĐQT

- Văn phòng HĐQT đã thực hiện tốt vai trò tham mưu và hỗ trợ chuyên môn cho HĐQT và các Ủy ban trong việc xây dựng kế hoạch, chuẩn bị tài liệu có liên quan; điều phối và phối hợp các hoạt động nội bộ để cung cấp thông tin và truyền thông các quyết định của HĐQT đến TGD và các thành viên Ban Giám đốc, các bên hữu quan.
- Văn phòng HĐQT đã chủ động chuẩn bị các cuộc họp HĐQT, lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản; ghi chép biên bản họp HĐQT; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của HĐQT, Chủ tịch HĐQT, và các Ủy ban trực thuộc HĐQT theo quy định pháp luật và quy định nội bộ.

- Văn phòng HĐQT đã theo dõi việc Công ty thực hiện và tuân thủ nghĩa vụ công bố thông tin, định kỳ báo cáo cho HĐQT về tình hình thực hiện.
- Trong năm 2025, Văn phòng HĐQT đã phát huy hiệu quả vai trò điều phối, kết nối giữa HĐQT, Ban Giám đốc và các bên liên quan, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐQT và các Ủy ban trực thuộc.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT (Báo cáo năm)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	17/2025/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Thông qua chủ trương vay vốn tại Ngân hàng KEB Hana – Chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh.	100%
2.	19/2025/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Thông qua việc bổ nhiệm bà Đặng Thị Lài làm thành viên UBKT.	100%
3.	20/2025/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Thông qua việc thay đổi Tổng Giám đốc của công ty con – Công ty TNHH MTV Chế tác và kinh doanh Trang sức PNJ (“PNJP”).	100%
4.	21/2025/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Thông qua việc thay đổi Chủ tịch công ty của công ty con – Công ty TNHH MTV Giám định PNJ (“PNJL”).	100%
5.	22/2025/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Thông qua việc góp vốn vào Công ty Cổ phần FLVN.	100%
6.	23/2025/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền cổ đông tham dự ĐHĐCĐ của Công ty năm 2025 và tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2024.	100%
7.	24/2025/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Thông qua việc đánh giá kết quả chương trình hành động năm 2024 của Công ty và các công ty con và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.	100%
8.	28/2025/QĐ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Quyết định thay đổi người đại diện theo pháp luật của PNJP.	100%
9.	31/2025/QĐ-HĐQT-CTY	21/01/2025	Quyết định thay đổi người đại diện theo pháp luật của PNJL.	100%
10.	54/2025/NQ-HĐQT-CTY	14/02/2025	Thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên lần 31 – năm 2025 (“ĐHĐCĐ 2025”).	100%
11.	62-63/2025/NQ-HĐQT-CTY	20/02/2025	Thông qua phương án xử lý cổ phiếu đã phát hành cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn người lao động (“cổ phiếu ESOP”) năm 2020, năm 2021, năm 2023 và năm 2024 đã nghỉ việc còn sở hữu cổ phiếu ESOP trong thời gian hạn chế chuyển nhượng.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
12.	64/2025/NQ-HĐQT-CTY	20/02/2025	Thông qua việc Công ty ký kết hợp đồng nguyên tắc với người có liên quan của người nội bộ của Công ty.	100%
13.	65/2025/NQ-HĐQT-CTY	20/02/2025	Thông qua việc phân công vai trò của các thành viên tham gia tại các Ủy ban trực thuộc HĐQT của Công ty và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.	100%
14.	98/2025/NQ-HĐQT-CTY	18/03/2025	Thông qua thỏa thuận giữa Công ty với người có liên quan của Công ty về việc Công ty bảo lãnh công ty con vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.	100%
15.	100/2025/NQ-HĐQT-CTY	18/03/2025	Thông qua việc điều chỉnh thông tin Giám đốc cao cấp – Tài chính của các Nghị quyết HĐQT liên quan đến chủ trương vay vốn tại các ngân hàng đã được ban hành trong thời gian 6 tháng cuối năm 2024.	100%
16.	102/2025/NQ-HĐQT-CTY	18/03/2025	Thông qua chủ trương đầu tư mua tài sản là bất động sản nhằm phục vụ kế hoạch kinh doanh của Công ty.	100%
17.	104/2025/NQ-HĐQT-CTY	18/03/2025	Thông qua kết quả đánh giá hoạt động của HĐQT năm 2024.	100%
18.	123/2025/NQ-HĐQT-CTY	03/04/2025	Thông qua chương trình và tài liệu ĐHĐCĐ 2025; các giao dịch/thỏa thuận/hợp đồng giữa Công ty với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ, người có liên quan của Công ty trong năm 2025.	100%
19.	144/2025/NQ-HĐQT-CTY	10/04/2025	Thông qua việc bổ sung tài liệu hợp ĐHĐCĐ 2025.	100%
20.	166/2025/NQ-HĐQT-CTY	15/04/2025	Thông qua việc trình ĐHĐCĐ 2025 danh sách các ứng cử viên HĐQT được đề cử cho nhiệm kỳ 2025 – 2030 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.	100%
21.	184-185/2025/NQ-HĐQT-CTY	26/04/2025	Thông qua các quyết định về nhân sự trong HĐQT cho nhiệm kỳ mới sau khi kết thúc ĐHĐCĐ 2025.	100%
22.	207/2025/NQ-HĐQT-CTY	27/05/2025	Thông qua việc đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của PNJL.	100%
23.	220/2025/NQ-HĐQT-CTY	03/06/2025	Thông qua chủ trương vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
24.	222/2025/NQ-HĐQT-CTY	03/06/2025	Thông qua chủ trương vay vốn tại Ngân hàng Đại chúng TNHH Kasikornbank – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.	100%
25.	224/2025/NQ-HĐQT-CTY	03/06/2025	Thông qua việc tăng vốn điều lệ công ty con là Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (“CAF”).	100%
26.	226/2025/NQ-HĐQT-CTY	03/06/2025	Thông qua kế hoạch triển khai hoạt động kinh doanh, ngân sách đầu tư của Công ty năm 2025, kế hoạch kiểm toán nội bộ (“KTNB”) giai đoạn 2025 – 2027 và kế hoạch và ngân sách hoạt động của Ban KTNB năm 2025.	100%
27.	227B/2025/NQ-HĐQT-CTY	03/06/2025	Thông qua chủ trương đầu tư mua tài sản là bất động sản nhằm phục vụ kế hoạch kinh doanh của Công ty.	100%
28.	239/2025/NQ-HĐQT-CTY	18/06/2025	Thông qua chủ trương vay vốn tại Ngân hàng The Siam Commercial Bank Public Company Limited – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.	100%
29.	241/2025/NQ-HĐQT-CTY	18/06/2025	Thông qua chủ trương công ty con vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh 1 Thành phố Hồ Chí Minh (“Vietinbank”) và bảo lãnh cho công ty con vay tại Vietinbank.	100%
30.	243/2025/NQ-HĐQT-CTY	18/06/2025	Thông qua thỏa thuận giữa Công ty với người có liên quan của Công ty về việc Công ty bảo lãnh công ty con vay vốn tại Vietinbank.	100%
31.	244/2025/NQ-HĐQT-CTY	18/06/2025	Thông qua kiến nghị của Ủy ban ESG về việc ban hành Cam kết giảm phát thải khí nhà kính đến năm 2030 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.	100%
32.	253/2025/QĐ-HĐQT-CTY	26/06/2025	Quyết định về việc tăng vốn điều lệ CAF.	100%
33.	258/2025/NQ-HĐQT-CTY	30/06/2025	Thông qua việc bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng thành viên của công ty con – CAF.	100%
34.	269/2025/NQ-HĐQT-CTY	11/07/2025	Thông qua việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty.	100%
35.	273/2025/NQ-HĐQT-CTY	11/07/2025	Thông qua việc phân bổ ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2025, bổ nhiệm ông Nguyễn Chí Kiên	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			làm thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.	
36.	274/2025/NQ-HĐQT-CTY	11/07/2025	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025.	100%
37.	289B/2025/NQ-HĐQT-CTY	04/08/2025	Thông qua nội dung Quy chế hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT.	100%
38.	298/2025/NQ-HĐQT-CTY	19/08/2025	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“ESOP”) năm 2025.	100%
39.	301/2025/NQ-HĐQT-CTY	19/08/2025	Thông qua việc Công ty cam kết giảm phát thải khí nhà kính.	100%
40.	429/2025/NQ-HĐQT-CTY	17/09/2025	Thông qua việc: (i) bổ nhiệm lại Giám đốc cao cấp – Nguồn nhân lực của Công ty; (ii) chi trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2024; (iii) điều chỉnh nội dung Hợp đồng nguyên tắc giữa Công ty với người có liên quan của người nội bộ của Công ty đã ký ngày 03/04/2025.	100%
41.	430/2025/NQ-HĐQT-CTY	17/09/2025	Thông qua việc bổ nhiệm lại thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực và kế hoạch xây dựng danh sách các tài liệu quản trị công ty thuộc Dự án Quản trị công ty của PNJ.	100%
42.	433/2025/NQ-HĐQT-CTY	17/09/2025	Thông qua chủ trương vay vốn tại Ngân hàng TMCP Á Châu.	100%
43.	452/2025/NQ-HĐQT-CTY	01/10/2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“ESOP”) năm 2025.	100%
44.	454/2025/NQ-HĐQT-CTY	01/10/2025	Thông qua chủ trương vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hóc Môn.	100%
45.	454/2025/NQ-HĐQT-CTY	01/10/2025	Thông qua việc thay đổi Thành viên Hội đồng thành viên của công ty con – Công ty TNHH MTV Chế tác và kinh doanh Trang sức PNJ (“PNJP”).	100%
46.	457/2025/NQ-HĐQT-CTY	01/10/2025	Thông qua nội dung Khung nguyên tắc về hoạt động giám sát của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban Giám đốc và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
47.	483/2025/NQ-HĐQT-CTY	13/10/2025	Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty sau đợt phát hành cổ phiếu ESOP năm 2025 và cập nhật thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty theo địa giới hành chính mới.	100%
48.	490/2025/NQ-HĐQT-CTY	13/10/2025	Thông qua chủ trương đầu tư mua tài sản là bất động sản nhằm phục vụ kế hoạch kinh doanh của Công ty.	100%
49.	490B/2025/NQ-HĐQT-CTY	13/10/2025	Thông qua việc điều chỉnh tiến độ giải ngân vốn phát hành cổ phiếu riêng lẻ của PNJ theo Nghị quyết HĐQT số 38/2022/NQ-HĐQT-CTY ngày 21/01/2022, Nghị quyết HĐQT số 184/2022/NQ-HĐQT-CTY ngày 18/03/2022, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 343/2023/NQ-ĐHĐCĐ-CTY ngày 27/04/2023 và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 280/2024/NQ-ĐHĐCĐ-CTY ngày 16/04/2024.	100%
50.	539/2025/NQ-HĐQT-CTY	24/11/2025	Thông qua chủ trương xây dựng Chính sách thu hồi sản phẩm của PNJ.	100%
51.	540/2025/NQ-HĐQT-CTY	24/11/2025	Thông qua nội dung Bộ Quy tắc ứng xử của Công ty.	100%
52.	569/2025/NQ-HĐQT-CTY	16/12/2025	Thông qua chủ trương vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh 1 - Thành phố Hồ Chí Minh.	100%
53.	570/2025/NQ-HĐQT-CTY	16/12/2025	Thông qua việc bổ nhiệm lại Giám đốc cao cấp – Khách hàng & Bán lẻ và Giám đốc cao cấp – Vận hành của Công ty.	100%
54.	571/2025/NQ-HĐQT-CTY	16/12/2025	Thông qua việc ban hành Quy chế Công bố thông tin, Quy chế hoạt động của Kiểm toán nội bộ, Khung nguyên tắc về hoạt động giám sát của HĐQT và Quy chế về hoạt động giám sát của HĐQT.	100%
55.	573-574-575/2025/NQ-HĐQT-CTY	16/12/2025	Thông qua việc thay đổi Người đại diện theo ủy quyền của Công ty tại Công ty Cổ phần Người Bạn Vàng và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.	100%
56.	590/2025/NQ-HĐQT-CTY	26/12/2025	Thông qua việc thay đổi vị trí Chủ tịch UBKT kể từ ngày 01/01/2026 theo định hướng quy hoạch nhân sự của Công ty.	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
57.	591/2025/NQ-HĐQT-CTY	26/12/2025	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và thực hiện tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2025.	100%
58.	594/2025/NQ-HĐQT-CTY	26/12/2025	Thông qua việc điều chỉnh giá trị giao dịch của Hợp đồng nguyên tắc số 507/2025/PNJ-QUYNIEMTINVANG ký ngày 03/04/2025 giữa Công ty với người có liên quan của người nội bộ của Công ty.	100%

III. ỦY BAN KIỂM TOÁN (BÁO CÁO NĂM)

1. Thông tin về thành viên UBKT

STT	Thành viên UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên UBKT	Ngày không còn là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1.	Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên UBKT	26/04/2025		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Cử nhân Ngoại ngữ
2.	Lê Quang Phúc	Chủ tịch UBKT	17/04/2021		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Kỹ sư
3.	Đặng Thị Lại	Thành viên UBKT	21/01/2025		Cử nhân Quản trị kinh doanh

Để làm rõ, Ông Lê Quang Phúc thôi giữ vai trò Chủ tịch UBKT kể từ ngày 01/01/2026 theo định hướng quy hoạch nhân sự của Công ty và tiếp tục là thành viên UBKT theo Nghị quyết HĐQT số 590/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 26/12/2025. Trên cơ sở đó, HĐQT bổ nhiệm ông Nguyễn Tuấn Hải làm Chủ tịch UBKT kể từ ngày 01/01/2026.

2. Cuộc họp của UBKT

STT	Thành viên UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Lê Quang Phúc	08	100%	100%	
2.	Nguyễn Tuấn Hải	08	100%	100%	
3.	Đặng Thị Lại	08	100%	100%	

3. Hoạt động của UBKT

- Chỉ đạo KTNB thực hiện giám sát quá trình lập và tính trung thực của Báo cáo tài chính (“BCTC”) năm 2024 và BCTC bán niên năm 2025 của Công ty.

- Giám sát tính độc lập khách quan của kiểm toán độc lập trong quá trình kiểm toán BCTC năm 2024 và soát xét BCTC bán niên năm 2025.
- Thực hiện rà soát và đánh giá các giao dịch của người nội bộ và người có liên quan, kịp thời có các kiến nghị để Công ty ngày càng nâng cao tính minh bạch, chống xung đột lợi ích theo thông lệ tốt, đồng thời tuân thủ các quy định pháp luật và Nghị quyết của HĐQT và việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật và các quy chế của Công ty.
- Phối hợp với HĐQT và BGD giám sát các hoạt động của Công ty tuân thủ pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy chế của Công ty.
- Đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, phối hợp và trao đổi với BGD trong việc nâng cao hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ.
- Đánh giá các hoạt động của Ban KTNB, chỉ đạo và định hướng hoạt động Ban KTNB năm 2025, bao gồm kế hoạch và ngân sách hoạt động năm 2025.
- Thảo luận, góp ý và kiến nghị HĐQT thông qua hiệu chỉnh Quy chế hoạt động KTNB theo hướng tuân thủ chuẩn mực quốc tế, đúc kết áp dụng thông lệ tốt, phù hợp với điều kiện hoạt động thực tế của Công ty.

4. Hoạt động giám sát của UBKT đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông

- Tổ chức các buổi họp và chỉ đạo Ban KTNB thực hiện xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2025 bao gồm ngân sách hoạt động và kế hoạch KTNB theo định hướng rủi ro; tiếp tục nâng cao năng lực và cập nhật, cải tiến hoạt động theo tiêu chuẩn GIAS.
- Đánh giá tình hình hoạt động và giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động 2025 của Ban KTNB, chỉ đạo Ban KTNB thực thi các hoạt động đánh giá và giám sát linh hoạt và phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Chỉ đạo Ban KTNB thực hiện việc đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro của Công ty, thực thi vai trò giám sát của UBKT/KTNB theo mô hình 3 tuyến, đồng thời đôn đốc thực hiện các khuyến nghị sau KTNB.
- Trao đổi với BGD về các nội dung liên quan nâng cao tính minh bạch và tránh xung đột lợi ích thông qua việc giám sát các giao dịch của Người nội bộ và Người có liên quan của Công ty.
- Chỉ đạo Ban KTNB giám sát quá trình lập BCTC, UBKT kiến nghị với BGD các nội dung liên quan về cải tiến quy trình lập và ban hành BCTC.
- Giám sát BGD việc thực thi các Nghị quyết của HĐQT đối với các chính sách về hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với điều kiện thực tiễn của Công ty.

5. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý khác

- UBKT nhận được sự hỗ trợ và phối hợp từ HĐQT, TGD và các thành viên BGD trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế nội bộ về quản trị công ty và theo Quy chế hoạt động của UBKT.

- UBKT trao đổi với BGĐ về các đánh giá và khuyến nghị về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty thông qua các đợt KTNB, cũng như tiến độ thực hiện các khuyến nghị.
- Trao đổi với BGĐ trong việc giám sát quá trình lập BCTC, tuân thủ các quy định của pháp luật và quy chế Công ty, các hoạt động nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ trong quá trình lập và phát hành BCTC.
- UBKT thực hiện giám sát và kiến nghị đến HĐQT các nội dung liên quan đến hệ thống quản trị công ty, hệ thống kiểm soát và quản trị rủi ro trong quá trình hoạt động.

6. Hoạt động khác của UBKT

UBKT thực hiện đánh giá các đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán độc lập đã được ĐHCĐ thông qua để kiến nghị HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025.

IV. ỦY BAN CHIẾN LƯỢC VÀ TÀI CHÍNH (BÁO CÁO NĂM)

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Chiến lược và Tài chính

STT	Thành viên Ủy ban Chiến lược và Tài chính	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban Chiến lược và Tài chính	Ngày không còn là thành viên Ủy ban Chiến lược và Tài chính
1.	Cao Thị Ngọc Dung	Trưởng Ủy ban	25/03/2022	
2.	Lê Trí Thông	Phó Ủy ban	25/03/2022	
3.	Trần Phương Ngọc Thảo	Thành viên	25/03/2022	
4.	Đặng Thị Lại	Thành viên	25/03/2022	
5.	Đào Trung Kiên	Thành viên	25/03/2022	
6.	Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên	25/03/2022	
7.	Đặng Hải Anh	Thành viên	27/04/2023	

2. Cuộc họp của Ủy ban Chiến lược và Tài chính

STT	Thành viên Ủy ban Chiến lược và Tài chính	Số buổi họp tham dự (**)	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Cao Thị Ngọc Dung	4/4	100%	
2.	Lê Trí Thông	4/4	100%	
3.	Trần Phương Ngọc Thảo	4/4	100%	
4.	Đặng Thị Lại	4/4	100%	

STT	Thành viên Ủy ban Chiến lược và Tài chính	Số buổi họp tham dự (**)	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
5.	Đào Trung Kiên	4/4	100%	
6.	Nguyễn Tuấn Hải	4/4	100%	
7.	Đặng Hải Anh	4/4	100%	

(**): Bao gồm 03 buổi họp và 01 buổi trao đổi thảo luận chuyên môn của Ủy ban.

3. Hoạt động của Ủy ban Chiến lược và Tài chính

- Năm 2025, Ủy ban Chiến lược và Tài chính đã thực hiện vai trò tham mưu chuyên môn cho HĐQT trong các nội dung trọng yếu liên quan đến chiến lược phát triển và định hướng tài chính dài hạn của Công ty, cụ thể:
 - Theo dõi và giám sát việc thực thi các định hướng và kế hoạch hành động đã được HĐQT phê duyệt.
 - Định hướng phát triển kinh doanh mới (New Business Development – NBD): Tham mưu định hướng mở rộng các mảng kinh doanh mới, bao gồm xây dựng thương hiệu riêng của PNJ, phát triển mô hình đồng thương hiệu với đối tác, hoặc khai thác thương hiệu thông qua hình thức nhượng quyền, phù hợp với đặc thù từng ngành hàng.
 - Định hướng chiến lược và nâng tầm nhận thức về công nghệ cho toàn tập đoàn.
 - Tư vấn, quản lý và giám sát các hoạt động về tài chính, đầu tư và huy động vốn của Công ty.
 - Nâng cao năng lực hoạch định chiến lược: Tổ chức hội thảo chuyên đề về chiến lược cho HĐQT và BGD.
- BGD kịp thời điều chỉnh các kế hoạch và chính sách kinh doanh và phát triển kinh doanh mới (NBDs) hiệu quả.

V. ỦY BAN MÔI TRƯỜNG – XÃ HỘI – QUẢN TRỊ (“ESG”) (BÁO CÁO NĂM)

1. Thông tin về thành viên Ủy ban ESG

STT	Thành viên Ủy ban ESG	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban ESG	Ngày không còn là thành viên Ủy ban ESG
1.	Lê Quang Phúc	Trưởng Ủy ban	25/03/2022	
2.	Trần Phương Ngọc Thảo	Thành viên	25/03/2022	
3.	Huỳnh Thị Xuân Liên	Thành viên	25/03/2022	

STT	Thành viên Ủy ban ESG	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban ESG	Ngày không còn là thành viên Ủy ban ESG
4.	Tiêu Yến Trinh	Thành viên	27/04/2023	20/02/2025
5.	Đào Trung Kiên	Thành viên	20/02/2025	
6.	Nguyễn Khoa Hồng Thành	Thành viên	20/02/2025	

2. Cuộc họp của Ủy ban ESG

STT	Thành viên Ủy ban ESG	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Lê Quang Phúc	16/16	100%	
2.	Trần Phương Ngọc Thảo	16/16	100%	
3.	Huỳnh Thị Xuân Liên	16/16	100%	
4.	Tiêu Yến Trinh	2/2	100%	Không còn là thành viên Ủy ban ESG từ ngày 20/02/2025
5.	Đào Trung Kiên	14/16	100%	Được phân công là thành viên Ủy ban ESG từ ngày 20/02/2025
6.	Nguyễn Khoa Hồng Thành	14/16	100%	Được phân công là thành viên Ủy ban ESG từ ngày 20/02/2025

3. Hoạt động của Ủy ban ESG

- Trong năm 2025, bám sát định hướng của HĐQT về tích hợp ESG vào chiến lược phát triển dài hạn, Ủy ban ESG đã triển khai đồng bộ các hoạt động tham mưu, giám sát và hỗ trợ thực thi lộ trình ESG 05 năm (2022–2027), với trọng tâm là củng cố nền tảng tuân thủ, chuẩn hóa khung quản trị và từng bước đưa các yếu tố ESG vào hoạt động sản xuất – kinh doanh và quản trị của Công ty, hướng đến các tiêu chuẩn quốc tế về phát triển bền vững.
- Với vai trò là bộ phận tham mưu cho HĐQT trong việc định hướng và giám sát thực thi chiến lược ESG, các hoạt động trọng tâm của Ủy ban ESG trong năm 2025 được triển khai theo ba trụ cột ESG như sau:
 - Liên quan đến hoạt động môi trường (“E – Environmental”):
 - Đã tham mưu để HĐQT ban hành và công bố Cam kết giảm phát thải khí nhà kính, xác định rõ các mục tiêu giảm phát thải đến năm 2030 và định hướng đạt Net Zero vào năm 2050.
 - Bên cạnh đó, giám sát việc triển khai các sáng kiến quản lý môi trường, bao gồm kiểm kê khí nhà kính, giảm thiểu phát thải, tuần hoàn chất thải và sử dụng hiệu

quả năng lượng, qua đó hỗ trợ Công ty kiểm soát rủi ro môi trường và nâng cao hiệu quả vận hành.

- Liên quan đến hoạt động xã hội (“S – Social”):
 - Tham mưu tích hợp các yếu tố trách nhiệm xã hội (CSR), đa dạng, công bằng và hòa hợp (DEI), cũng như các nội dung liên quan đến gắn kết người lao động và cộng đồng vào chiến lược phát triển bền vững của Công ty. Thúc đẩy BGD tiếp tục triển khai các chương trình CSR theo nền tảng “Living Beautifully”, tạo được dấu ấn tích cực đối với cộng đồng; đồng thời hoàn thành đánh giá hiện trạng DEI trên toàn hệ thống, làm cơ sở xây dựng định hướng và lộ trình triển khai cho các giai đoạn tiếp theo.
 - Chú trọng thúc đẩy nâng cao nhận thức và mức độ tham gia của người lao động đối với chiến lược ESG thông qua các hoạt động truyền thông, đào tạo và chương trình kết hợp giữa văn hóa doanh nghiệp và ESG, từng bước đưa lối sống xanh, sống đẹp trở thành một phần trong văn hóa chung của PNJ.
- Liên quan đến hoạt động quản trị công ty (“G – Governance”):
 - Trên cơ sở Khung và các Nguyên tắc quản trị công ty đã được HĐQT thông qua, đã thực hiện vai trò tham mưu chuyên môn cho HĐQT trong việc rà soát, cập nhật và hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ và HĐQT, cụ thể đã ban hành các tài liệu quan trọng như: Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT, Quy chế hoạt động của BGD, Quy chế công bố thông tin, Khung nguyên tắc về hoạt động giám sát của HĐQT và các quy chế khác. Việc chuẩn hóa và đồng bộ hóa các tài liệu quản trị góp phần làm rõ chức năng, thẩm quyền, cơ chế giám sát và nâng cao tính minh bạch, hiệu quả quản trị rủi ro trong toàn Công ty.
 - Đã tham mưu và phối hợp triển khai các nội dung trọng tâm, bao gồm: (i) hoàn thiện và ban hành Bộ Quy tắc đạo đức và ứng xử áp dụng cho Công ty và các công ty con; (ii) rà soát mức độ sẵn sàng cho việc chuyển đổi hệ thống kế toán theo chuẩn mực IFRS, xây dựng lộ trình triển khai, tổ chức đào tạo và đánh giá các tác động trong quá trình chuyển đổi; và (iii) tổ chức chương trình đào tạo về quản trị công ty cho đội ngũ nhân sự cấp cao của Công ty và các công ty con.
- Trong năm 2025, những nỗ lực thực hành ESG của Công ty tiếp tục được cộng đồng và nhiều tổ chức uy tín ghi nhận thông qua nhiều giải thưởng và danh hiệu về phát triển bền vững, tiêu biểu như: lần thứ ba liên tiếp được vinh danh trong Top 50 Doanh nghiệp Phát triển Bền vững 2025 do Tạp chí Nhịp Cầu Đầu Tư bình chọn, với hai hạng mục nổi bật về Môi trường (Tiên phong giảm thiểu rác thải) và Xã hội (Hoạt động CSR tiêu biểu), và giải thưởng quốc tế tại Jewelry World Awards (JWA), gồm hạng mục “Sustainability Leadership” năm 2025 và “Social Empowerment” năm 2024.

VI. ỦY BAN NGUỒN NHÂN LỰC (BÁO CÁO NĂM)

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực

STT	Thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực	Ngày không còn là thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực
1.	Tiêu Yến Trinh	Trưởng Ủy ban	25/03/2022	
2.	Cao Thị Ngọc Dung	Thành viên	20/02/2025	
3.	Lê Trí Thông	Thành viên	25/03/2022	
4.	Trần Phương Ngọc Thảo	Thành viên	25/03/2022	20/02/2025
5.	Đặng Thị Lài	Thành viên	20/02/2025	
6.	Nguyễn Chí Kiên	Thành viên	11/07/2025	

2. Cuộc họp của Ủy ban Nguồn nhân lực

STT	Thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Tiêu Yến Trinh	4/4	100%	
2.	Cao Thị Ngọc Dung	3/3	100%	Được phân công là thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực từ ngày 20/02/2025
3.	Lê Trí Thông	4/4	100%	
4.	Trần Phương Ngọc Thảo	1/1	100%	Không còn là thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực từ ngày 20/02/2025
5.	Đặng Thị Lài	3/3	100%	Được phân công là thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực từ ngày 20/02/2025
6.	Nguyễn Chí Kiên	2/2	100%	Được phân công là thành viên Ủy ban Nguồn nhân lực từ ngày 11/07/2025

3. Hoạt động của Ủy ban Nguồn nhân lực

- Trong năm 2025, Ủy ban Nguồn nhân lực đã thực hiện vai trò tham mưu chuyên môn cho HĐQT trong các nội dung trọng yếu liên quan đến chiến lược phát triển nguồn nhân lực, văn hóa doanh nghiệp và chính sách nhân sự cấp cao. Các hoạt động chính được triển khai như sau:
 - Chương trình hành động năm 2025: Ủy ban đã đưa ra và thực hiện các hoạt động trọng tâm trong năm, trong đó ưu tiên các chương trình về văn hóa doanh nghiệp và chiến lược phát triển nhân tài.

- Chiến lược phát triển nhân tài: Tham mưu chiến lược phát triển nhân tài theo các cấp độ N-1, N-2, N-3, phù hợp với lộ trình kế thừa và mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.
 - Văn hóa doanh nghiệp: Đồng hành cùng Ban Giám đốc trong việc xây dựng, giám sát triển khai kế hoạch hoạt động văn hóa doanh nghiệp nhằm lan tỏa các giá trị cốt lõi về con người PNJ, gắn với định hướng phát triển bền vững và đặc trưng văn hóa riêng của Công ty trong năm 2025. Chính sách thù lao HĐQT: Ủy ban đã tư vấn cho HĐQT điều chỉnh chính sách thù lao HĐQT theo định hướng tối ưu ngân sách hoạt động của HĐQT năm 2025 được ĐHCĐ 2025 thông qua.
 - Định hướng nâng cao hiệu quả toàn diện mô hình vận hành, trọng tâm áp dụng hoạch định nhân sự gắn với chiến lược Công ty (“Strategic Workforce Planning”) và các mô hình tối ưu nguồn nhân lực.
- Với sự định hướng và giám sát chuyên môn của Ủy ban Nguồn nhân lực, các chương trình phát triển văn hóa doanh nghiệp và chiến lược phát triển nhân tài đã được triển khai đúng định hướng. Các kết quả bước đầu trong năm 2025 cho thấy sự cải thiện tích cực về mức độ gắn kết đội ngũ, cũng như sự chủ động trong việc chuẩn bị nguồn lực kế thừa cho các vị trí trọng yếu.

VII. BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1.	Lê Trí Thông Tổng Giám đốc		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Kỹ sư Công nghệ hóa học	21/04/2023	
2.	Đặng Thị Lại Giám đốc cao cấp		Cử nhân Quản trị kinh doanh	06/02/2023	01/01/2025
3.	Nguyễn Chí Kiên Giám đốc cao cấp		Cử nhân Kế toán – Kiểm toán	19/09/2025	
4.	Đào Trung Kiên Giám đốc cao cấp		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Cử nhân Tài chính – ngân hàng	06/02/2023	
5.	Đặng Hải Anh Giám đốc cao cấp		Cử nhân Công nghệ hạt nhân	20/08/2020	
6.	Nguyễn Ngọc Văn Quân Giám đốc cao cấp		Thạc sỹ Kỹ thuật Kỹ sư Kỹ thuật hệ thống công nghiệp	16/02/2023	
7.	Nguyễn Khoa Hồng Thành Giám đốc cao cấp		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Cử nhân Quan hệ quốc tế	26/03/2023	
8.	Trương Hoài Anh Giám đốc cao cấp		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Cử nhân ngành Quốc tế học	29/12/2025	

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
9.	Nguyễn Minh Hải Giám đốc cao cấp		Thạc sỹ Quản trị kinh doanh Cử nhân Tài chính – ngân hàng	01/01/2025	

VIII. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Dương Quang Hải		Cử nhân Kinh tế Cử nhân Luật	01/03/2023	

IX. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên UBKT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Người phụ trách quản trị công ty đã tham gia trong năm 2025:

- Các thành viên HĐQT, thành viên UBKT, TGD đã tham gia các khóa tập huấn, lớp hướng dẫn nghiệp vụ, các hội thảo chuyên đề, các diễn đàn về quản trị công ty.
- Chủ tịch HĐQT và thành viên độc lập HĐQT đã tham dự chương trình đào tạo chuyên sâu dành cho Thành viên HĐQT tại Thụy Sĩ, tập trung vào các nội dung chiến lược về vai trò của HĐQT trong việc định hướng, giám sát và kiểm soát rủi ro, xây dựng đội ngũ kế cận cho HĐQT, đào tạo và đánh giá thành viên HĐQT, trí tuệ nhân tạo và chuyển đổi công nghệ, xây dựng văn hóa đổi mới và sáng tạo.
- Thành viên UBKT và Trưởng Ban KTNB đã tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về vận hành UBKT, quản trị rủi ro doanh nghiệp và kiểm soát nội bộ nâng cao, nhằm nâng cao năng lực đánh giá độc lập và phối hợp kiểm soát hiệu quả trong hệ thống ba tuyến phòng thủ.
- TGD, BGD, Người phụ trách quản trị công ty đã tham gia các hội thảo, tập huấn chuyên đề do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và các tổ chức chuyên môn trong nước tổ chức, tập trung vào cập nhật các quy định mới theo Luật Chứng khoán sửa đổi, công bố thông tin minh bạch, và các yêu cầu báo cáo phát triển bền vững theo tiêu chuẩn quốc tế.
- Thành viên Văn phòng HĐQT đã tham gia các buổi hội thảo, tập huấn chuyên đề về “Định hướng quản trị công ty theo AGCS: Từ đánh giá đến hành động” và “Giải mã Báo cáo Tài chính: Xác định Rủi ro Thuế & Thiết kế Khung Quản trị” do Công ty Cổ phần Doanh nghiệp xã hội Viện Thành viên HĐQT Việt Nam (“VIOD”) tổ chức và các buổi hội thảo chuyên đề liên quan đến quản trị công ty do các tổ chức chuyên môn trong nước tổ chức.

X. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG (BÁO CÁO NĂM 2025) VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Xem tại Phụ lục 1 đính kèm.

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Xem tại Phụ lục 2 đính kèm.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát:

Xem tại Phụ lục 3 đính kèm.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

Xem tại Phụ lục 4 đính kèm.

XI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (BÁO CÁO NĂM 2025)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Xem tại Phụ lục 1 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

Xem tại Phụ lục 1 đính kèm.

XII. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC

- Vào ngày 28/07/2025, Công ty TNHH PwC (Việt Nam) và Công ty đã ký kết Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán để thực hiện dịch vụ soát xét báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho năm tài chính năm 2025 của Công ty.
- Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua ngày 26/04/2025, PNJ đã phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn người lao động trong Công ty (“ESOP”), với số lượng cổ phiếu phát hành là 3.243.890 cổ phiếu. Tổng số cổ phiếu của Công ty sau đợt phát hành (tại ngày 23/09/2025) là 341.318.666 cổ phiếu, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 341.149.107 cổ phiếu.
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 169.559 cổ phiếu.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, UBKT
- UB CL&TC, UB ESG, UB>NNL
- TGD
- Lưu VP HĐQT
- Lưu Văn thư



BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025

PHỤ LỤC 1: GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (BÁO CÁO NĂM)

1A - DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
1.	PNJ	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT		CCCD								9,637,789	2.85%	5,417,557	1.59%	ESOP, Chuyển đổi	
1.	PNJ	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT		CCCD								0	0.00%	2,596,632	0.76%	Chuyển đổi	
1.	PNJ	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT		CCCD								0	0.00%	2,000,000	0.59%	Chuyển đổi	
1.1	PNJ	Trần Thị Môn			Mẹ	CMND				Đã mất				718,672	0.21%	718,672	0.21%		
1.2	PNJ	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT	Con	CCCD								2,273,387	0.67%	5,326,800	1.56%	Mua	
1.2	PNJ	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT	Con	CCCD								0	0.00%	4,741,400	1.39%	Chuyển đổi	
1.2	PNJ	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT	Con	CCCD								6,541,866	1.94%	1,937,266	0.57%	ESOP, Chuyển đổi	
1.3	PNJ	Trần Phương Ngọc Giao			Con	CCCD								8,319,974	2.46%	8,414,974	2.47%	ESOP	
1.3	PNJ	Trần Phương Ngọc Giao			Con	CCCD								1,347,840	0.40%	1,347,840	0.39%		
1.4	PNJ	Nguyễn Minh Luân			Con rể	CCCD								30	0.00%	30	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
1.5	PNJ	Trần Phương Ngọc Hà			Con	CCCD								12,266,666	3.63%	12,266,666	3.59%		
1.6	PNJ	Cao Ngọc Hiệp			Anh	CCCD								73,495	0.02%	26	0.00%	Bán	Cập nhật từ CMND sang CCCD
1.7	PNJ	Lê Thị Sâm			Chị dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
1.8	PNJ	Cao Thị Thúy			Em	CCCD								10,000	0.00%	10,000	0.00%		
1.9	PNJ	Cao Thị Ngọc Hồng			Em	CCCD								882,806	0.26%	882,806	0.26%		
1.10	PNJ	Cao Ngọc Huy			Em	CCCD								64,713	0.02%	64,713	0.02%		
1.11	PNJ	Lê Nguyên Đăng Hằng			Em dâu	CCCD								1,128,266	0.33%	1,128,266	0.33%		
1.12	PNJ	Cao Ngọc Duy			Em	CCCD								9,023,307	2.67%	9,023,307	2.64%		
1.13	PNJ	Bùi Thu Thúy			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
1.14	PNJ	Cao Thị Ngọc Tâm			Em	CMND								83,174	0.02%	0	0.00%		
1.14	PNJ	Cao Thị Ngọc Tâm			Em	CCCD								0	0.00%	83,174	0.02%		
1.15	PNJ	Cao Ngọc Hải			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
1.16	PNJ	Nguyễn Thị Ngọc Vân			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
1.17	PNJ	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ			Bà Cao Thị Ngọc Dung làm Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0315018466	28/04/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	Số 23 đường số 14, Phường An Nhơn, TP Hồ Chí Minh				0	0.00%	0	0.00%		
1.18	PNJ	CTCP Doanh nghiệp xã hội Viện Thánh viên hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD)			Bà Cao Thị Ngọc Dung làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	0108180534	09/03/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 7, Tòa nhà Vinaconex Tower, số 34 đường Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Hà Nội				0	0.00%	0	0.00%		
1.19	PNJ	CTCP Nghị Lực Sóng - Doanh nghiệp xã hội			Bà Cao Thị Ngọc Dung làm Thành viên cố vấn, Cổ đông	ĐKKD	0110148464	13/10/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Tầng 2A, Tòa nhà số 96 Định Công, Phường Phương Liệt, Hà Nội				0	0.00%	0	0.00%		
1.20	PNJ	CTCP Sài Gòn Food			Bà Cao Thị Ngọc Dung làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	0302994301	18/07/2003	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	Lô C24 - 24B/II, C25/II, đường 2F, Khu Công Nghiệp Vĩnh Lộc, Ấp 59, Xã Vĩnh Lộc, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		
1.21	PNJ	CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Bà Cao Thị Ngọc Dung làm Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0300521758	02/01/2004	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM				169,559	0.05%	169,559	0.05%		
1.22	PNJ	Hiệp Hội Nữ Doanh nhân Việt Nam (VAWE)			Bà Cao Thị Ngọc Dung làm Phó Chủ tịch hiệp hội	Quyết định thành lập	749/QĐ-BNV	21/07/2014	Bộ Nội vụ	Số 68 Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng, Hà Nội				0	0.00%	0	0.00%		
1.23	PNJ	Hội Nữ Doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh			Bà Cao Thị Ngọc Dung làm Chủ tịch hội	Quyết định thành lập	990/QĐ-UBND	06/03/2015	UBND TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		
1.24	PNJ	Quý Niềm Tin Vàng			Bà Cao Thị Ngọc Dung là Sáng lập viên, Chủ tịch HĐQT quý	Quyết định thành lập	803/QĐ-BNV	10/10/2023	Bộ Nội vụ	52A-52B Nguyễn Văn Trỗi, Phường Cầu Kiệu, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		
2.	PNJ	Lê Trí Thông		Phó Chủ tịch HĐQT TGD Người CBTT		CCCD								1,205,854	0.36%	1,513,854	0.44%	ESOP	
2.1	PNJ	Lê Văn Trí			Cha	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
2.2	PNJ	Diệp Thúy Kiều			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
2.3	PNJ	Nguyễn Quốc Khánh			Cha vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
2.4	PNJ	Nguyễn Thị Linh Anh			Mẹ vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
2.5	PNJ	Nguyễn Khánh Linh			Vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
2.6	PNJ	Lê Trí Khải			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
2.7	PNJ	Lê Tuệ Thư			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
2.8	PNJ	Lê Diệp Kiều Trang			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
2.9	PNJ	Vu Xuan Sonny			Em rể	Hộ chiếu								0	0.00%	0	0.00%		
2.10	PNJ	CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Ông Lê Trí Thống làm Phó Chủ tịch HĐQT, TGD, Người CBTT	ĐKKD	0300521758	02/01/2004	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM				169,559	0.05%	169,559	0.05%		
2.11	PNJ	Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia			Ông Lê Trí Thống là Phó Chủ tịch BCH nhiệm kỳ 2025-2030	Quyết định thành lập	10/QĐ-BNV	10/01/2025	Bộ Nội vụ	47 Phạm Văn Đồng, Phường Phú Diễn, Hà Nội	22/03/2025		Được bầu vào Ban Chấp hành Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia (nhiệm kỳ 2025 – 2030)	0	0.00%	0	0.00%		
2.12	PNJ	Hiệp Hội Kinh doanh Vàng Việt Nam			Ông Lê Trí Thống làm Phó Chủ tịch hiệp hội	Quyết định thành lập	12/2002/QĐ-BTCCBCP	25/02/2002	Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ (nay là Bộ Nội vụ)	Số 7, Ngõ 151B/88 Thái Hà, Phường Đồng Đa, Hà Nội				0	0.00%	0	0.00%		
2.13	PNJ	Hội Doanh Nhân trẻ TPHCM (YBA)			Ông Lê Trí Thống làm Chủ tịch hội	Quyết định thành lập	01/QĐTLH-94	16/09/1994	Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam TPHCM	4 Alexandre de Rhodes, Phường Sài Gòn, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
2.14	PNJ	Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam			Ông Lê Trí Thông làm Phó Chủ tịch hội	Quyết định thành lập	03/2002/QĐ-BNV	11/09/2002	Bộ Nội vụ	64 Bà Triệu, Phường Hồng Hà, Hà Nội				0	0.00%	0	0.00%		
2.15	PNJ	Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh			Ông Lê Trí Thông là Phó Chủ tịch	Quyết định thành lập	6313/QĐ-UB	15/12/2004	UBND TPCHM	5 Đinh Tiên Hoàng, Phường Sài Gòn, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		
2.16	PNJ	Quý Niềm Tin Vàng			Ông Lê Trí Thông là người đại diện PNJ làm Sáng lập viên, Phó Chủ tịch HĐQT quý	Quyết định thành lập	803/QĐ-BNV	10/10/2023	Bộ Nội vụ	52A-52B Nguyễn Văn Trỗi, Phường Cầu Kiệu, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		
3.	PNJ	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT		CCCD					26/04/2025		Được ĐHCĐ bầu làm TV HĐQT và HĐQT bổ nhiệm làm Phó Chủ tịch HĐQT	2,273,387	0.67%	5,326,800	1.56%	Mua	
3.	PNJ	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT		CCCD					26/04/2025		Được ĐHCĐ bầu làm TV HĐQT và HĐQT bổ nhiệm làm Phó Chủ tịch HĐQT	0	0.00%	4,741,400	1.39%	Chuyển đổi	
3.	PNJ	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT		CCCD					26/04/2025		Được ĐHCĐ bầu làm TV HĐQT và HĐQT bổ nhiệm làm Phó Chủ tịch HĐQT	6,541,866	1.94%	1,937,266	0.57%	ESOP, Chuyển đổi	
3.1	PNJ	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT	Mẹ	CCCD								9,637,789	2.85%	5,417,557	1.59%	ESOP, Chuyển đổi	
3.1	PNJ	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT	Mẹ	CCCD								0	0.00%	2,596,632	0.76%	Chuyển đổi	
3.1	PNJ	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT	Mẹ	CCCD								0	0.00%	2,000,000	0.59%	Chuyển đổi	

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
3.2	PNJ	Đặng Trần Vinh			Con	Căn cước								0	0.00%	0	0.00%		
3.3	PNJ	Đặng Trần Vian			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
3.4	PNJ	Trần Phương Ngọc Giao			Con	CCCD								8,319,974	2.46%	8,414,974	2.47%	ESOP	
3.4	PNJ	Trần Phương Ngọc Giao			Con	CCCD								1,347,840	0.40%	1,347,840	0.39%		
3.5	PNJ	Nguyễn Minh Luân			Em rể	CCCD								30	0.00%	30	0.00%		
3.6	PNJ	Trần Phương Ngọc Hà			Em	CCCD								12,266,666	3.63%	12,266,666	3.59%		
3.7	PNJ	Công ty TNHH Đối tác Vinh An			Bà Trần Phương Ngọc Thảo làm Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0316890694	02/06/2021	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	91/22/8 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường Cầu Kiệu, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		
3.8	PNJ	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ			Bà Trần Phương Ngọc Thảo làm TV HĐQT, TGD	ĐKKD	0315018466	28/04/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	Số 23 đường số 14, Phường An Nhơn, TP Hồ Chí Minh	05/02/2025		HĐQT bổ nhiệm làm TGD công ty con	0	0.00%	0	0.00%		
3.9	PNJ	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ			Bà Trần Phương Ngọc Thảo làm Chủ tịch Công ty	ĐKKD	0310521330	16/12/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	176 Hoa Lan, Phường Cầu Kiệu, TPHCM		05/02/2025	HĐQT miễn nhiệm theo kế hoạch nhân sự của công ty	0	0.00%	0	0.00%		
3.10	PNJ	Hội Doanh Nhân trẻ TPHCM (YBA)			Bà Trần Phương Ngọc Thảo làm Phó Chủ tịch hội	Quyết định thành lập	01/QĐTLH-94	16/09/1994	Ủy ban Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam TPHCM	4 Alexandre de Rhodes, Phường Sài Gòn, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		
4.	PNJ	Đặng Hải Anh		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp		CCCD								295,633	0.09%	282,400	0.08%	ESOP, Chuyển đổi	

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
4.	PNJ	Đặng Hải Anh		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp		CCCD								0	0.00%	49,633	0.01%	Chuyển đổi, Bán	
4.1	PNJ	Đặng Văn Thái			Cha	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
4.2	PNJ	Đỗ Thị Nga			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
4.3	PNJ	Nguyễn Việt Quang			Cha vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
4.4	PNJ	Nguyễn Hà Linh			Vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
4.5	PNJ	Đặng Nguyên Tuệ Anh			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
4.6	PNJ	Đặng Nguyên Khang			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
4.7	PNJ	Đặng Nguyễn Phong			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
4.8	PNJ	Đặng Thanh Phụng Kiên			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
4.9	PNJ	Nguyễn Thị Bích Phương			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
4.10	PNJ	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ			Ông Đặng Hải Anh làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	0315018466	28/04/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	23 Đường số 14, Phường An Nhơn, TPHCM	01/10/2025		HĐQT bổ nhiệm làm TV HĐQT	0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
5.	PNJ	Nguyễn Tuấn Hải		Thành viên HĐQT Thành viên UBKT		Căn cước					(i) 26/04/2025 (ii) 01/01/2026	(i) Được ĐHCĐ bầu làm TV độc lập HĐQT và HĐQT bầu làm Trưởng TV độc lập HĐQT và bổ nhiệm làm TV UBKT từ ngày 26/04/2025. (ii) HĐQT bổ nhiệm làm Chủ tịch UBKT từ ngày 01/01/2026	61,966	0.02%	83,166	0.02%	ESOP		
5.1	PNJ	Đặng Thục Đức			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.2	PNJ	Nguyễn Thị Sơn			Mẹ vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.3	PNJ	Đỗ Thị Minh Anh			Vợ	Căn cước								0	0.00%	0	0.00%		
5.4	PNJ	Nguyễn Minh Nhật			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.5	PNJ	Nguyễn Thùy Minh			Con dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.6	PNJ	Nguyễn Ngọc Mỹ			Con	Căn cước								0	0.00%	0	0.00%		
5.7	PNJ	Nguyễn Trí Chung			Con rể	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.8	PNJ	Nguyễn Tuấn Phương			Anh	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.9	PNJ	Âu Thiên Hương			Chị dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
5.10	PNJ	Nguyễn Hải Yến			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.11	PNJ	Nguyễn Ngọc Tuấn			Em rể	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
5.12	PNJ	CTCP Đầu tư Alphanam			Ông Nguyễn Tuấn Hải làm Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0900191660	30/11/2001	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên	Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Như Quỳnh, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam				0	0.00%	0	0.00%		
5.13	PNJ	CTCP Đầu tư Công viên Văn hóa Thể thao, Du lịch và Đô thị Hồ Thác Bà			Ông Nguyễn Tuấn Hải làm Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	5200897530	30/01/2019	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái	Số nhà 672, tổ 6, đường Đại Đồng, xã Yên Bình, tỉnh Lào Cai, Việt Nam				0	0.00%	0	0.00%		
5.14	PNJ	CTCP Địa ốc Alpha nam			Ông Nguyễn Tuấn Hải làm Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0304958281	25/04/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Tầng 3, số 108 Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam				0	0.00%	0	0.00%		
5.15	PNJ	CTCP Nghị Lực Sống - Doanh nghiệp xã hội			Ông Nguyễn Tuấn Hải làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	0110148464	13/10/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Tầng 2A, Tòa nhà số 96 Định Công, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội, Việt Nam				0	0.00%	0	0.00%		
5.16	PNJ	CTCP Sao Đỏ Tây Nguyên			Ông Nguyễn Tuấn Hải làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	5901167483	26/03/2021	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai	583 Võ Văn Kiệt, Phường Thống Nhất, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam				0	0.00%	0	0.00%		
6.	PNJ	Đào Trung Kiên		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp		CMND					06/02/2026			177	0.00%	177	0.00%		
6.	PNJ	Đào Trung Kiên		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp		CMND					06/02/2026			201	0.00%	201	0.00%		
6.	PNJ	Đào Trung Kiên		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp		CCCD					06/02/2026			531,332	0.16%	652,732	0.19%	ESOP	
6.1	PNJ	Đào Anh Dũng			Cha	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
6.2	PNJ	Phạm Thị Loan			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
6.3	PNJ	Lê Anh Tài			Cha vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
6.4	PNJ	Lê Nữ Tùng Anh			Vợ	CMND								0	0.00%	0	0.00%		
6.4	PNJ	Lê Nữ Tùng Anh			Vợ	CMND								0	0.00%	0	0.00%		
6.4	PNJ	Lê Nữ Tùng Anh			Vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
6.5	PNJ	Đào Lê Minh Anh			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
6.6	PNJ	Đào Châu Anh			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
6.7	PNJ	Đào Anh Cường			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
6.8	PNJ	Lê Thị Thảo Yến			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
6.9	PNJ	Công ty TNHH Kiên Anh			Ông Đào Trung Kiên làm Chủ đồng	ĐKKD	0305033426	18/06/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	24 Nguyễn Duy Cung, Phường An Hội Tây, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		
6.10	PNJ	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ			Ông Đào Trung Kiên làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	0315018466	28/04/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	23 Đường số 14, Phường An Nhơn, TPHCM		01/10/2025	HĐQT chấp thuận đơn từ nhiệm của ông Đào Trung Kiên	0	0.00%	0	0.00%		
6.11	PNJ	Đảng bộ CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Ông Đào Trung Kiên Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2022-2027	Quyết định thành lập	314-QĐ/QU	19/04/2022	Quận ủy Quận Phú Nhuận	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM		26/12/2025	Ông Đào Trung Kiên thôi tham gia Ban chấp hành Đảng bộ	0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
7.	PNJ	Đặng Thị Lài		Thành viên HĐQT Thành viên UBKT		CCCD					(i) 21/01/2025	(ii) 01/01/2025	(i) HĐQT bổ nhiệm làm Thành viên UBKT (ii) HĐQT miễn nhiệm chức danh Giám đốc cao cấp theo kế hoạch nhân sự của công ty	1,097,622	0.32%	1,097,622	0.32%		
7.	PNJ	Đặng Thị Lài		Thành viên HĐQT Thành viên UBKT		CCCD					(i) 21/01/2025	(ii) 01/01/2025	(i) HĐQT bổ nhiệm làm Thành viên UBKT (ii) HĐQT miễn nhiệm chức danh Giám đốc cao cấp theo kế hoạch nhân sự của công ty	765,600	0.23%	957,600	0.28%	ESOP, Chuyển đổi	
7.1	PNJ	Hà Thị Xuân Hy			Mẹ chồng	CMND								0	0.00%	0	0.00%		
7.2	PNJ	Trần Quang Minh			Chồng	CMND								75,440	0.02%	75,440	0.02%		
7.2	PNJ	Trần Quang Minh			Chồng	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
7.3	PNJ	Trần Hoàng Tú Linh			Con	Căn cước								0	0.00%	0	0.00%		
7.4	PNJ	Trần Huy Mạnh			Con rể	Hộ chiếu								0	0.00%	0	0.00%		
7.5	PNJ	Trần Quang Mẫn			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
7.6	PNJ	Đặng Thị Huệ			Chị	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
7.7	PNJ	Đặng Thị Cúc			Chị	CCCD								86,657	0.03%	86,657	0.03%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
7.7	PNJ	Đặng Thị Cúc			Chị	Căn cước								0	0.00%	0	0.00%		
7.8	PNJ	Lê Doãn Tĩnh			Anh rể	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
7.9	PNJ	Đặng Ngọc Thảo			Em	CMND								107,618	0.03%	107,618	0.03%		
7.9	PNJ	Đặng Ngọc Thảo			Em	CCCD								90,800	0.03%	139,600	0.04%	ESOP	
7.9	PNJ	Đặng Ngọc Thảo			Em	CCCD								80,000	0.02%	80,000	0.02%		
7.10	PNJ	Lâm Thị Ngọc Mỹ			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
7.11	PNJ	Công đoàn cơ sở CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Bà Đặng Thị Lài làm Chủ tịch công đoàn	Quyết định thành lập	106/QĐ-ToC	22/09/2004	LĐLD Quận Phú Nhuận	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM				281,686	0.08%	348,599	0.10%	Mua	
7.12	PNJ	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ			Bà Đặng Thị Lài làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	0315018466	28/04/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	23 Đường số 14, Phường An Nhơn, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		
7.13	PNJ	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ			Bà Đặng Thị Lài làm Chủ tịch Công ty	ĐKKD	0310521330	16/12/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	176 Hoa Lan, Phường Cầu Kiêu, TPHCM	05/02/2025		HĐQT bổ nhiệm theo kế hoạch nhân sự của công ty	0	0.00%	0	0.00%		
7.14	PNJ	Liên đoàn Lao động Quận Phú Nhuận			Bà Đặng Thị Lài làm Ủy viên Ban chấp hành nhiệm kỳ 2023-2028	Liên đoàn Lao động TPHCM		30/04/1975	LĐLD TPHCM	60 Hoàng Văn Thụ, Phường Đức Nhuận, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		
8.	PNJ	Lê Quang Phúc			Thành viên HĐQT Chủ tịch UBKT	Căn cước							Ông Lê Quang Phúc thôi vai trò Chủ tịch UBKT và tiếp tục là thành viên UBKT từ ngày 01/01/2026	71,400	0.02%	69,280	0.02%	Bán, ESOP	

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
8.1	PNJ	Lê Thị Liên			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.2	PNJ	Châu Thị Ngọc Hương			Vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.3	PNJ	Lê Minh Huy			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.4	PNJ	Lê Hạnh Nguyên			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.5	PNJ	Lê Thị Phương Thảo			Chị	Căn cước								0	0.00%	0	0.00%		
8.6	PNJ	Trương Đình Tám			Anh rể	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.7	PNJ	Thân Thị Thu Trang			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.8	PNJ	Lê Minh Trí			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.9	PNJ	Hồ Thị Tố Anh			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.10	PNJ	Lê Quốc Bình			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.11	PNJ	Phạm Thị Thủy Hằng			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
8.12	PNJ	Lê Minh Châu			Em	Căn cước								0	0.00%	0	0.00%		
8.13	PNJ	Lê Thị Lệ Huyền			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
8.14	PNJ	Công ty Cổ phần Đầu tư Bắc Cường			Ông Lê Quang Phúc làm Tổng Giám đốc	ĐKKD	0401370311	16/07/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng	223-225 Trần Phú, Phường Hải Châu, Đà Nẵng				0	0.00%	0	0.00%		
8.15	PNJ	Công ty Cổ phần Phát Triển Bất động sản Phát Đạt			Ông Lê Quang Phúc làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	0303493756	13/09/2004	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	39 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hoà, TP HCM				0	0.00%	0	0.00%		
8.16	PNJ	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa			Ông Lê Quang Phúc làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	3900244389	15/07/1995	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh	Xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh				0	0.00%	0	0.00%		
8.17	PNJ	Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý BDSC			Ông Lê Quang Phúc làm Giám đốc	ĐKKD	0304967575	04/05/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	Phòng 19.02, Tầng 19, Tòa nhà Centec, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Xuân Hoà, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		
8.18	PNJ	Công ty TNHH Le & Partners			Ông Lê Quang Phúc nắm giữ 65% vốn điều lệ	ĐKKD	0313830150	27/05/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	A243OT08, Tầng 43, Tòa A2, Vinhomes Golden River, số 02 Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		
8.19	PNJ	CTCP SEAREFICO			Ông Lê Quang Phúc làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	0301825452	18/09/1999	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	253 Hoàng Văn Thu, Phường Tân Sơn Hòa, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		
8.20	PNJ	CTCP Phát triển Bất động sản Filmore			Ông Lê Quang Phúc làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	0312169442	01/03/2013	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	357-359 An Dương Vương, Phường Chợ Quán, TPHCM		09/07/2025	Hết nhiệm kỳ	0	0.00%	0	0.00%		
9.	PNJ	Tiêu Yến Trinh		Thành viên HĐQT		Cán cước					26/04/2025		Được ĐHĐCĐ bầu làm TV độc lập HĐQT	0	0.00%	21,200	0.01%	ESOP	
9.	PNJ	Tiêu Yến Trinh		Thành viên HĐQT		CCCD					26/04/2025		Được ĐHĐCĐ bầu làm TV độc lập HĐQT	61,966	0.02%	61,966	0.02%		
9.1	PNJ	Tiêu Tuấn Ca			Cha	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
9.2	PNJ	Nguyễn Hoàng Giang			Chồng	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
9.3	PNJ	Nguyễn Tiêu Minh Khuê			Con	Căn cước								0	0.00%	0	0.00%		
9.4	PNJ	Nguyễn Lương Nghị			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
9.5	PNJ	Tiêu Anh Tuấn			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
9.6	PNJ	Nguyễn Thị Huệ Anh			Em dâu	Căn cước								0	0.00%	0	0.00%		
9.7	PNJ	Tiêu Anh Toàn			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
9.8	PNJ	Nguyễn Thị Thanh Trường			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
9.9	PNJ	CTCP Kết Nối Nhân Tài			Bà Tiêu Yến Trình làm Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ	ĐKKD	0305202145	18/09/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	33 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TPHCM				0	0.00%	9,800	0.00%	Mua	
9.10	PNJ	CTCP Sửa Việt Nam			Bà Tiêu Yến Trình làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	0300588569	20/11/2003	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	10 Tân Trào, Phường Tân Mỹ, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		
9.11	PNJ	CTCP Tập đoàn Thiên Long			Bà Tiêu Yến Trình làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	0301464830	14/03/2005	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	Tầng 10, Sofic Tower, Số 10 Mai Chí Thọ, Phường An Khánh, TPHCM	10/04/2025		Được ĐHĐCĐ bầu làm TV HĐQT	0	0.00%	0	0.00%		
9.12	PNJ	Hội Nữ Doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh			Bà Tiêu Yến Trình làm Phó Chủ tịch hội	Quyết định thành lập	990/QĐ-UBND	06/03/2015	UBND TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		
10.	PNJ	Nguyễn Anh Tuấn		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ		CCCD								176,513	0.05%	181,113	0.05%	Bán, ESOP	
10.	PNJ	Nguyễn Anh Tuấn		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ		CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
10.	PNJ	Nguyễn Anh Tuấn		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ		CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.1	PNJ	Lê Thị Thanh Hào			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.2	PNJ	Nguyễn Thị Nhơn			Mẹ vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.3	PNJ	Lê Nguyễn Thị Ngọc Vi			Vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.4	PNJ	Nguyễn Lâm Tú Trang			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.5	PNJ	Nguyễn Hữu Tài			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.6	PNJ	Nguyễn Lê Gia Hân			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
10.7	PNJ	Nguyễn Quốc Chính			Anh	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.8	PNJ	Nguyễn Thanh Tú			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.9	PNJ	Nguyễn Thị Hồng Thắm			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
10.10	PNJ	Công đoàn cơ sở CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Ông Nguyễn Anh Tuấn làm Phó Chủ tịch công đoàn	Quyết định thành lập	106/QĐ-ToC	22/09/2004	LĐLĐ Quận Phú Nhuận	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM				281,686	0.08%	348,599	0.10%	Mua	
10.11	PNJ	Đảng bộ CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Ông Nguyễn Anh Tuấn làm Phó Bí thư Đảng bộ nhiệm kỳ 2025-2030	Quyết định thành lập	314-QĐ/QU	19/04/2022	Quận ủy Quận Phú Nhuận	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
11.	PNJ	Dương Quang Hải		Kế toán trưởng		CCCD								655,034	0.19%	818,457	0.24%	ESOP	
11.	PNJ	Dương Quang Hải		Kế toán trưởng		CMND								94,733	0.03%	0	0.00%	Chuyển đổi	
11.1	PNJ	Dương Quang Trọng			Cha	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.2	PNJ	Võ Thị Tạo			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.3	PNJ	Nguyễn Văn Đờm			Cha vợ	Hộ chiếu								0	0.00%	0	0.00%		
11.4	PNJ	Nguyễn Thị Diễm Trang			Vợ	CCCD								1,334	0.00%	1,334	0.00%		Cập nhật từ CMND sang CCCD
11.5	PNJ	Dương Diễm Quỳnh			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.6	PNJ	Dương Quang Hưng			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.7	PNJ	Dương Trúc Lam			Con	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.8	PNJ	Dương Thị Thanh Phương			Chị	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.9	PNJ	Phạm Văn Bảy			Anh rể	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.10	PNJ	Dương Thị Phương Nga			Chị	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.11	PNJ	Dương Quang Tâm			Anh	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
11.12	PNJ	Đỗ Thị Thùy Trang			Chị dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
11.13	PNJ	Dương Thị Phương Hà			Chị	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
12.	PNJ	Nguyễn Chí Kiên		Giám đốc cao cấp		CCCD					19/09/2025		HĐQT bổ nhiệm lại	31,500	0.01%	123,800	0.04%	ESOP	
12.1	PNJ	Trần Mỹ Liên			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
12.1	PNJ	Trần Mỹ Liên			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
12.2	PNJ	Nguyễn Văn Hạnh			Cha vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
12.3	PNJ	Hà Thị Thùy			Mẹ vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
12.4	PNJ	Nguyễn Mai Lan Phương			Vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
12.5	PNJ	Nguyễn Quang Minh			Con	Căn cước								0	0.00%	0	0.00%		
12.6	PNJ	Nguyễn An Nhiên			Con	Căn cước								0	0.00%	0	0.00%		
12.7	PNJ	Lê Mỹ Lan			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
13.	PNJ	Nguyễn Minh Hải		Giám đốc cao cấp		CCCD					01/01/2025		HĐQT bổ nhiệm	0	0.00%	60,500	0.02%	ESOP	
13.1	PNJ	Lê Minh Viễn			Cha vợ	CCCD					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
13.2	PNJ	Lê Thị Mỹ Dung			Vợ	CCCD					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.2	PNJ	Lê Thị Mỹ Dung			Vợ	CCCD					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.2	PNJ	Lê Thị Mỹ Dung			Vợ	CCCD					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.3	PNJ	Nguyễn Minh Khôi			Con	CCCD					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.4	PNJ	Nguyễn Minh Khuê			Con	Căn cước					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.5	PNJ	Nguyễn Thị Minh Phương			Chị	CCCD					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.6	PNJ	Hồ Đắc Thái Hoàng			Anh rể	CCCD					01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
13.7	PNJ	CTCP EFIMA			Ông Nguyễn Minh Hải làm Tổng Giám đốc	ĐKKD	0318294288	31/01/2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	68 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TPHCM	01/01/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
14.	PNJ	Nguyễn Ngọc Văn Quân			Giám đốc cao cấp	CCCD								226,466	0.07%	333,666	0.10%	ESOP	
14.	PNJ	Nguyễn Ngọc Văn Quân			Giám đốc cao cấp	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
14.1	PNJ	Nguyễn Ngọc Kiệt			Cha	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
14.2	PNJ	Đoàn Thị Mỹ Dung			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
14.3	PNJ	Trần Thị Kim Anh			Mẹ vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
14.4	PNJ	Nguyễn Thị Trường An			Vợ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
14.5	PNJ	Nguyễn Nhật Minh Long			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
14.6	PNJ	Nguyễn Công Minh Tiến			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
14.7	PNJ	Nguyễn Ngọc Duy			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
14.8	PNJ	Lâm Thị Châm			Em dâu	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
15.	PNJ	Nguyễn Khoa Hồng Thành		Giám đốc cao cấp		CCCD								104,400	0.03%	211,600	0.06%	ESOP	
15.	PNJ	Nguyễn Khoa Hồng Thành		Giám đốc cao cấp		CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
15.1	PNJ	Nguyễn Khoa Hồng Vân			Cha	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
15.2	PNJ	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh			Mẹ	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
15.3	PNJ	Nguyễn Khoa An Lạc			Con	Không có								0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ
15.4	PNJ	Nguyễn Khoa Hồng Ân			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
15.5	PNJ	Nguyễn Khoa Hồng Nguyệt Mai Oanh			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
15.6	PNJ	Lê Ngọc Huy			Em rể	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		
15.7	PNJ	Nguyễn Khoa Hồng Thủy Mai Anh			Em	CCCD								0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú	
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ			
15.8	PNJ	Trần Tín Thành			Em rể	CCCD								0	0.00%	0	0.00%			
15.9	PNJ	Hiệp Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao			Ông Nguyễn Khoa Hồng Thành làm Thành viên BCH nhiệm kỳ 2025-2030	Quyết định thành lập	930/QĐ-UBND	02/03/2010	UBND TPHCM	60/2 Lý Chính Thắng, Phường Xuân Hòa, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%		Ngày 26/12/2025, Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao đổi tên thành Hiệp Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao	
16.	PNJ	Trương Hoài Anh		Giám đốc cao cấp		Căn cước							29/12/2025	HDQT bổ nhiệm lại	122,400	0.04%	219,800	0.06%	Bán, ESOP	
16.1	PNJ	Trần Trung Hiếu			Con	Căn cước									0	0.00%	0	0.00%		
16.2	PNJ	Trương Diệu Linh			Em	CCCD									0	0.00%	0	0.00%		
16.3	PNJ	Phan Việt Hải			Em rể	CCCD									0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
17.	PNJ	Huỳnh Đức Huy		TV HĐQT công ty con		CCCD						(i) 05/02/2025 (ii) 26/04/2025	(i) HĐQT miễn nhiệm chức danh TGD công ty con theo định hướng chiến lược nhân sự của công ty con (ii) Điều chỉnh danh sách người nội bộ do việc sửa đổi Điều lệ Công ty ban hành ngày 26/04/2025	291,054	0.09%	398,354	0.12%	ESOP, chuyển đổi	
17.	PNJ	Huỳnh Đức Huy		TV HĐQT công ty con		CCCD						(i) 05/02/2025 (ii) 26/04/2025	(i) HĐQT miễn nhiệm chức danh TGD công ty con theo định hướng chiến lược nhân sự của công ty con (ii) Điều chỉnh danh sách người nội bộ do việc sửa đổi Điều lệ Công ty ban hành ngày 26/04/2025	0	0.00%	29,500	0.01%	Chuyển đổi	
17.1	PNJ	Huỳnh Đức Hạnh			Cha	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
17.2	PNJ	Huỳnh Lâm Bảo Khánh			Con	Hộ chiếu						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
17.3	PNJ	Huỳnh Ngọc Khả Doanh			Con	Không có						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		Còn nhớ
17.4	PNJ	Huỳnh Đức Hiền			Em	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
17.5	PNJ	Huỳnh Đức Hiền			Em	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
17.6	PNJ	Phạm Thị Ngọc Thuần			Em dâu	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
17.7	PNJ	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ			Ông Huỳnh Đức Huy làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	0315018466	28/04/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	Số 23 đường số 14, Phường An Nhơn, TP Hồ Chí Minh		26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.	PNJ	Huỳnh Thị Xuân Liên		Chủ tịch HĐQT công ty con		CCCD						26/04/2025	Điều chỉnh danh sách người nội bộ do việc sửa đổi Điều lệ Công ty ban hành ngày 26/04/2025	189,733	0.06%	207,733	0.06%	Mua, Bán, ESOP	
18.1	PNJ	Nguyễn Thị Lựu			Mẹ chồng	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.2	PNJ	Nguyễn Việt Hùng			Chồng	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.3	PNJ	Nguyễn Hoàng Bảo Anh			Con	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.4	PNJ	Huỳnh Kim Ngân			Anh	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.5	PNJ	Lê Thị Thu Hương			Chị dâu	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.6	PNJ	Huỳnh Thị Xuân Hương			Chị	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.7	PNJ	Phan Thanh Bình			Anh rể	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
18.8	PNJ	Huỳnh Thị Xuân Linh			Chị	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.9	PNJ	Trương Sanh			Anh rể	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.10	PNJ	Huỳnh Kim Hân			Anh	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.11	PNJ	Câu lạc bộ Giám đốc Sales và Marketing Việt Nam (CSMO)			Bà Huỳnh Thị Xuân Liên làm Phó Chủ tịch câu lạc bộ	Quyết định thành lập	04/2015/QĐ/VA CD	10/02/2015	Hội các nhà quản trị doanh nghiệp Việt Nam	Lầu 3, 326 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Ông Lãnh, TPHCM		26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.12	PNJ	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO			Bà Huỳnh Thị Xuân Liên làm Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0309279212	14/08/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM		26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.13	PNJ	Hội marketing Việt Nam (VMA)			Bà Huỳnh Thị Xuân Liên làm Phó Chủ tịch hiệp hội	Quyết định thành lập	30/2002/QĐ-BTCCBCP	06/06/2002	Bộ Nội vụ	7 Mỹ Phú 2A, Phường Tân Mỹ, TPHCM		26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
18.14	PNJ	Hội Nữ Doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh			Bà Huỳnh Thị Xuân Liên làm Phó Chủ tịch hội	Quyết định thành lập	990/QĐ-UBND	06/03/2015	UBND TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM		26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
19.	PNJ	Trần Phương Ngọc Giao			Con	CCCD								8,319,974	2.46%	8,414,974	2.47%	ESOP	

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú	
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ			
19.	PNJ	Trần Phương Ngọc Giao			Con	CCCD									1,347,840	0.40%	1,347,840	0.39%		
19.1	PNJ	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT	Mẹ	CCCD									9,637,789	2.85%	5,417,557	1.59%	ESOP, Chuyển đổi	
19.1	PNJ	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT	Mẹ	CCCD									0	0.00%	2,596,632	0.76%	Chuyển đổi	
19.1	PNJ	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT	Mẹ	CCCD									0	0.00%	2,000,000	0.59%	Chuyển đổi	
19.2	PNJ	Nguyễn Văn Lịch			Cha chồng	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%			
19.3	PNJ	Ngô Ánh Huệ			Mẹ chồng	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%			
19.4	PNJ	Nguyễn Minh Luân			Chồng	CCCD						26/04/2025	Người có liên quan	30	0.00%	30	0.00%			
19.5	PNJ	Nguyễn Trần Gia Hân			Con	Không có						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ	
19.6	PNJ	Nguyễn Trần Gia Linh			Con	Không có						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ	
19.7	PNJ	Nguyễn Trần Gia Tuệ			Con	Không có						26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ	
19.8	PNJ	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT	Con	CCCD									2,273,387	0.67%	5,326,800	1.56%	Mua	
19.8	PNJ	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT	Con	CCCD									0	0.00%	4,741,400	1.39%	Chuyển đổi	

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
19.8	PNJ	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT	Con	CCCD								6,541,866	1.94%	1,937,266	0.57%	ESOP, Chuyển đổi	
19.9	PNJ	Trần Phương Ngọc Hà			Em	CCCD					26/04/2025	Người có liên quan		12,266,666	3.63%	12,266,666	3.59%		
19.10	PNJ	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO			Bà Trần Phương Ngọc Giao làm Thành viên HĐQT, Giám đốc	ĐKKD	0309279212	14/08/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM		26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
20.	PNJ	Võ Ngọc Thùy Anh		Thành viên HĐQT công ty con		CCCD					26/04/2025	Điều chỉnh danh sách người nội bộ do việc sửa đổi Điều lệ Công ty ban hành ngày 26/04/2025	53,821	0.02%	46,021	0.01%	Bán, ESOP		
20.1	PNJ	Võ Thanh Dũng			Cha	CCCD					26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%			
20.2	PNJ	Lê Thị Thúy Nga			Mẹ	CCCD					26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%			
20.3	PNJ	Võ Ngọc Thy Anh			Em	CCCD					26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%			
20.4	PNJ	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO			Bà Võ Ngọc Thùy Anh làm Thành viên HĐQT	ĐKKD	0309279212	14/08/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM		26/04/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
21.	PNJ	Trịnh Thị Ngọc Hiếu		Người phụ trách quản trị công ty		CCCD					01/08/2025	Hết nhiệm kỳ 2024-2025	214,078	0.06%	214,078	0.06%			
21.1	PNJ	Trịnh Văn Ngọc			Cha	CCCD					01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%			
21.2	PNJ	Phạm Thị Mão			Mẹ	CCCD					01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%			

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ		
21.3	PNJ	Trịnh Thị Ngọc Phượng			Chị	CMND						01/08/2025	Người có liên quan	16	0.00%	16	0.00%		
21.4	PNJ	Trần Thanh Hùng			Anh rể	Hộ chiếu						01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
21.5	PNJ	Trịnh Ngọc Tuấn			Em	CCCD						01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
21.6	PNJ	Trần Thị Bích Vân			Em dâu	CCCD						01/08/2025	Người có liên quan	2,781	0.00%	81	0.00%	Bán	
21.6	PNJ	Trần Thị Bích Vân			Em dâu	CCCD						01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	81	0.00%		
21.7	PNJ	Trịnh Thị Ngọc Lan			Em	CMND						01/08/2025	Người có liên quan	10	0.00%	10	0.00%		
21.7	PNJ	Trịnh Thị Ngọc Lan			Em	CCCD						01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
22.	PNJ	Đỗ Thị Ngọc Thanh		Người phụ trách quản trị công ty		CCCD						01/08/2025	HĐQT bổ nhiệm	0	0.00%	0	0.00%		
22.1	PNJ	Đỗ Hữu Trọng			Cha							01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
22.2	PNJ	Huỳnh Thị Tuyết			Mẹ							01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
22.3	PNJ	Nguyễn Tấn Trung			Cha chồng							01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		
22.4	PNJ	Võ Thị Nuôi			Mẹ chồng							01/08/2025	Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		

Stt	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NNB, NLQ của NNB	Thời điểm không còn là NNB, NLQ của NNB	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 12 và 13)	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (tại ngày 31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)	Ghi chú	
														Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đầu kỳ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ			
22.5	PNJ	Nguyễn Hoàng Dũng			Chồng						01/08/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%			
22.6	PNJ	Nguyễn Hoàng Bách			Con						01/08/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%		Còn nhỏ	
22.7	PNJ	Đỗ Lưu Huỳnh			Anh						01/08/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%			
22.8	PNJ	Tạ Khánh Như			Chị dâu						01/08/2025		Người có liên quan	0	0.00%	0	0.00%			
23.	PNJ	TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI																		
23.1	PNJ	Công đoàn cơ sở CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Tổ chức chính trị - xã hội của PNJ	Quyết định thành lập	106/QĐ-ToC	22/09/2004	LĐLD Quận Phú Nhuận	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM				281,686	0.08%	348,599	0.10%	Mua		
23.2	PNJ	Đoàn cơ sở CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Tổ chức chính trị - xã hội của PNJ	Quyết định công nhận BCH Đoàn cơ sở	169-QĐ/ĐTN-BTC	15/03/2022	Quận Đoàn Quận Phú Nhuận	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%			
23.3	PNJ	Đảng bộ CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			Tổ chức chính trị của PNJ	Quyết định thành lập	314-QĐ/QU	19/04/2022	Quận ủy Quận Phú Nhuận	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM				0	0.00%	0	0.00%			

1B - DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN										
1.	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ			0315018466	28/04/2018	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	Số 23 đường số 14, Phường An Nhơn, TP Hồ Chí Minh				Công ty con
1.1	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT					28/04/2023		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Chủ tịch HĐQT
1.1	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT					28/04/2023		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Chủ tịch HĐQT
1.1	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT					28/04/2023		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Chủ tịch HĐQT
1.2	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT					18/09/2024		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Tổng Giám đốc
1.2	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT					18/09/2024		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Tổng Giám đốc
1.2	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT					18/09/2024		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Tổng Giám đốc

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.3	Đặng Thị Lại		Thành viên HĐQT Thành viên UBKT					28/04/2023		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
1.3	Đặng Thị Lại		Thành viên HĐQT Thành viên UBKT					28/04/2023		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
1.4	Đào Trung Kiên		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp					18/02/2022	01/10/2025	HĐQT bổ nhiệm ngày 18/02/2022 và chấp thuận đơn từ nhiệm của ông Đào Trung Kiên từ ngày 01/10/2025	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
1.4	Đào Trung Kiên		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp					18/02/2022	01/10/2025	HĐQT bổ nhiệm ngày 18/02/2022 và chấp thuận đơn từ nhiệm của ông Đào Trung Kiên từ ngày 01/10/2025	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
1.4	Đào Trung Kiên		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp					18/02/2022	01/10/2025	HĐQT bổ nhiệm ngày 18/02/2022 và chấp thuận đơn từ nhiệm của ông Đào Trung Kiên từ ngày 01/10/2025	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
1.5	Đặng Hải Anh		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp					01/10/2025		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
1.5	Đặng Hải Anh		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp					01/10/2025		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
1.6	Huỳnh Đức Huy							18/02/2022		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.6	Huỳnh Đức Huy							18/02/2022		HĐQT bỏ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
2.	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ			0310521330	16/12/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	176 Hoa Lan, Phường Cầu Kiệu, TPHCM				Công ty con
2.1	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT					18/02/2022	05/02/2025	HĐQT miễn nhiệm theo kế hoạch nhân sự của công ty	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Chủ tịch công ty
2.1	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT					18/02/2022	05/02/2025	HĐQT miễn nhiệm theo kế hoạch nhân sự của công ty	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Chủ tịch công ty
2.1	Trần Phương Ngọc Thảo		Phó Chủ tịch HĐQT					18/02/2022	05/02/2025	HĐQT miễn nhiệm theo kế hoạch nhân sự của công ty	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Chủ tịch công ty
2.2	Đặng Thị Lài		Thành viên HĐQT Thành viên UBKT					05/02/2025		HĐQT bỏ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Chủ tịch công ty
2.2	Đặng Thị Lài		Thành viên HĐQT Thành viên UBKT					05/02/2025		HĐQT bỏ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Chủ tịch công ty
3.	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO			0309279212	14/08/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM				Công ty con
3.1	Huỳnh Thị Xuân Liên							01/07/2025		HĐQT bỏ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Chủ tịch HĐQT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.2	Trần Phương Ngọc Giao							31/03/2023		HĐQT bỏ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Giám đốc
3.2	Trần Phương Ngọc Giao							31/03/2023		HĐQT bỏ nhiệm	Người đại diện theo pháp luật kiêm Người đại diện theo ủy quyền kiêm Giám đốc
3.3	Võ Ngọc Thùy Anh							01/07/2023		HĐQT bỏ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
4.	Công ty Cổ phần Người Bạn Vàng			0314567343	11/08/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	Tầng 6, Tòa nhà PLS, số 240 đường Nguyễn Đình Chính, Phường Phú Nhuận, TPHCM				PNJ sở hữu trên 10% VDL
4.1	Phạm Tài Xuân							11/11/2024	16/12/2025	Ông Phạm Tài Xuân là Người đại diện phần vốn góp từ ngày 11/11/2024 và ngày 18/02/2025 ông Phạm Tài Xuân được ĐHĐCĐ CTCP Người Bạn Vàng bầu làm Thành viên HĐQT Ngày 16/12/2025, HĐQT chấp thuận đơn từ nhiệm của ông Phạm Tài Xuân	Người đại diện theo ủy quyền kiêm Thành viên HĐQT
4.2	Đào Trung Kiên		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp					16/12/2025		HĐQT bỏ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền
4.2	Đào Trung Kiên		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp					16/12/2025		HĐQT bỏ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4.2	Đào Trung Kiên		Thành viên HĐQT Giám đốc cao cấp					16/12/2025		HĐQT bổ nhiệm	Người đại diện theo ủy quyền
5.	Công ty Cổ phần FLVN			0318479828	27/05/2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM	68 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TPHCM	17/06/2025		Góp vốn	PNJ sở hữu trên 10% VDL
6.	Công đoàn cơ sở CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			106/QĐ-ToC	22/09/2004	LĐLĐ Quận Phú Nhuận	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM				Tổ chức chính trị - xã hội
7.	Đoàn cơ sở CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			169-QĐ/ĐTN-BTC	15/03/2022	Quận Đoàn Quận Phú Nhuận	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM				Tổ chức chính trị - xã hội
8.	Đảng bộ CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận			314-QĐ/QU	19/04/2022	Quận ủy Quận Phú Nhuận	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM				Tổ chức chính trị
NGƯỜI NỘI BỘ (Xem chi tiết tại Phụ lục 1A - Người nội bộ và Người có liên quan của Người nội bộ và Giao dịch cổ phiếu của Người nội bộ và Người có liên quan của Người nội bộ)											

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025

Phụ lục 2: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
							Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (Đvt: Đồng)	
1	Công ty TNHH MTV Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ (PNJP)	Công ty con	0315018466, 28/04/2018, SKH&ĐT TPHCM	Số 23 đường số 14, Phường An Nhơn, TP Hồ Chí Minh	01/01/2025 đến 31/12/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thanh toán tiền dịch vụ gia công, bảo hành, sửa chữa hàng hóa v.v cho PNJP	1,149,464,864	
					01/01/2025 đến 31/12/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thu tiền cho thuê tài sản: văn phòng, mặt bằng, nhà xưởng & chi phí sử dụng chung hạ tầng v.v cho PNJP	6,392,999,997	
					01/01/2025 đến 31/12/2025	280/2024/NQ-ĐHĐCĐ-CTY ngày 16/04/2024 và 178/2025/NQ-ĐHĐCĐ-CTY ngày 26/04/2025	PNJ mua bán hàng hóa với PNJP	14,765,534,930,830	
					27/05/2025	98/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 18/03/2025	PNJ bảo lãnh cho PNJP vay vốn tại ngân hàng	300,000,000,000	
2	Công ty TNHH MTV Giám định PNJ (PNJL)	Công ty con	0310521330, 16/12/2010, SKH&ĐT TPHCM	176 Hoa Lan, Phường Cầu Kiệu, TPHCM	01/01/2025 đến 31/12/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thanh toán dịch vụ giám định, thử nghiệm cho PNJL	9,191,105,835	
					01/01/2025 đến 31/12/2025	394/2021/NQ-HĐQT-CTY ngày 09/11/2021	PNJL thanh toán tiền thuê mặt bằng cho PNJ	500,000,000	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
							Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (Đvt: Đồng)	
3	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO (CAF)	Công ty con	0309279212, 14/08/2009, SKH&ĐT TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM	01/01/2025 đến 31/12/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ mua bán hàng hóa với CAF	304,328,532,295	
							CAF thanh toán tiền thuê mặt bằng cho PNJ	426,000,000	
							PNJ thu từ hợp tác kinh doanh với CAF	25,503,229,709	
					20/06/2025	241/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 18/06/2025	PNJ bảo lãnh cho CAF vay vốn tại ngân hàng	100,000,000,000	
					26/06/2025	224/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/06/2025 và 253/2025/QĐ-HĐQT-CTY ngày 26/06/2025	PNJ góp vốn vào CAF	61,000,000,000	
4	Công ty Cổ phần Kết nối Nhân tài (TALENTNET)	Người có liên quan của TV HĐQT	0305202145, 18/09/2007, SKH&ĐT TPHCM	33 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TPHCM	01/01/2025 đến 31/12/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thanh toán tiền dịch vụ đào tạo, tư vấn, cung ứng giải pháp về nhân sự, nguồn nhân lực cho Talentnet	662,096,700	
							PNJ bán hàng hóa cho Talentnet	304,986,469	
							PNJ và Talentnet thực hiện hợp tác truyền thông	177,000,000	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
							Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (Đvt: Đồng)	
5	Hội Nữ Doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh (HAWEE)	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT	990/QĐ-UBND, 06/03/2015, UBND TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM	01/01/2025 đến 31/12/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thanh toán chi phí hợp tác truyền thông, phí hội viên/thành viên cho HAWEE	420,000,000	
6	Công ty Cổ phần Doanh nghiệp xã hội Viện Thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD)	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT	0108180534, 09/03/2018, SKH&ĐT Thành phố Hà Nội	Tầng 7, Tòa nhà Vinaconex Tower, số 34 đường Láng Hạ, Phường Láng, Hà Nội	01/01/2025 đến 31/12/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024, 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025 và 429/2025/NQ-HĐQT-CTY, 17/09/2025	PNJ thanh toán dịch vụ đào tạo về quản trị công ty, phí thành viên cho VIOD	645,730,272	
7	Hội Doanh Nhân Trẻ Tp. Hồ Chí Minh (YBA)	Người có liên quan của Phó Chủ tịch HĐQT	930/QĐ-UBND, 02/03/2010, UBND TPHCM	4 Alexandre de Rhodes, Phường Sài Gòn, TPHCM	01/01/2025 đến 31/12/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thanh toán chi phí hợp tác truyền thông, phí hội viên/thành viên cho YBA	1,383,000,000	
8	Hội Doanh Nghiệp Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao Tp. Hồ Chí Minh (HVNCLC)	Người có liên quan của Giám đốc cao cấp	930/QĐ-UBND, 02/03/2010, UBND TPHCM	60/2 Lý Chính Thắng, Phường Xuân Hòa, TPHCM	01/01/2025 đến 31/12/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thanh toán chi phí hợp tác truyền thông, phí hội viên/thành viên cho HVNCLC	129,600,000	
9	Hiệp Hội Kinh Doanh Vàng Việt Nam (VGTA)	Người có liên quan của Phó Chủ tịch HĐQT	12/2002/QĐ-BTCCBCP, 25/02/2002, Bộ Nội vụ	Số 7, Ngõ 151B/88 Thái Hà, Phường Đống Đa, Hà Nội	01/01/2025 đến 31/12/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thanh toán chi phí hợp tác truyền thông, phí hội viên/thành viên cho VGTA	80,000,000	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
							Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (Đvt: Đồng)	
10	Hội Doanh Nhân Trẻ Việt Nam (VYEA)	Người có liên quan của Phó Chủ tịch HĐQT	03/2002/QĐ-BNV, ngày 11/9/2002, Bộ Nội Vụ	64 Bà Triệu, Phường Hồng Hà, Hà Nội	01/01/2025 đến 31/12/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025	PNJ thanh toán chi phí hợp tác truyền thông, phí hội viên/thành viên cho VYEA	420,000,000	
11	Quý Niềm Tin Vàng	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT, Phó Chủ tịch HĐQT	803/QĐ-BNV, 10/10/2023, Bộ Nội vụ	52A-52B Nguyễn Văn Trỗi, Phường Cầu Kiệu, TPHCM	01/01/2025 đến 31/12/2025	248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024, 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025 và 594/2025/NQ-HĐQT-CTY, 26/12/2025	PNJ thanh toán chi phí hợp tác truyền thông phục vụ các hoạt động phi lợi nhuận, hỗ trợ, khuyến khích, phục vụ phát triển xã hội cho Quý Niềm Tin Vàng	2,900,000,000	
12	Hội Liên Hiệp Thanh Niên Việt Nam TP. Hồ Chí Minh	Người có liên quan của Phó Chủ tịch HĐQT	6313/QĐ-UB, ngày 15/12/2004 , ngày 11/9/2002, UBND TPHCM	5 Đinh Tiên Hoàng, Phường Sài Gòn, TPHCM	20/02/2025 đến 31/12/2025	64/2025/NQ-HĐQT-CTY, 20/02/2025	PNJ thanh toán chi phí hợp tác truyền thông cho Hội Liên Hiệp Thanh Niên Việt Nam TP. Hồ Chí Minh	80,000,000	
13	Công ty cổ phần sữa Việt Nam (VINAMILK)	Người có liên quan của Thành viên HĐQT	0300588569, ngày 20/11/2003, SKH&ĐT TPHCM	10 Tân Trào, Phường Tân Mỹ, TPHCM	03/04/2025 đến 31/12/2025	123/2025/NQ-HĐQT-CTY, 03/04/2025 và 504/2025/QĐ-CTHĐQT-CTY, 24/10/2025	PNJ bán hàng hóa/Phiếu Quà Tặng cho VINAMILK	300,000,000	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
							Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (Đvt: Đồng)	
14	Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia	Người có liên quan của Phó Chủ tịch HĐQT	10/QĐ-BNV, ngày 10/01/2025, Bộ Nội Vụ	47 Phạm Văn Đồng, Phường Phú Diễn, Hà Nội	03/04/2025 đến 31/12/2025	123/2025/NQ-HĐQT-CTY, 03/04/2025 và 274A/2025/QĐ-CTHĐQT-CTY, 11/07/2025	PNJ thanh toán phí hội viên/thành viên cho Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia	1,007,000,000	
15	Công ty Cổ phần Người Bạn Vàng (NBV)	Người có liên quan của Công ty	0314567343, 11/08/2017, SKH&ĐT TPHCM	Tầng 6, Tòa nhà PLS, số 240 đường Nguyễn Đình Chính, Phường Phú Nhuận, TPHCM	01/01/2025 đến 31/12/2025		NBV thanh toán tiền thuê mặt bằng cho PNJ	5,675,795,259	
					01/01/2025 đến 31/12/2025		PNJ thu từ hợp tác kinh doanh với NBV	343,700,000	
					01/01/2025 đến 31/12/2025		PNJ mua/bán hàng hóa cho NBV	26,404,184,270	
					01/01/2025 đến 31/12/2025		NBV mượn/trả tiền để thanh toán cho KH	200,000,000	
16	Công ty Cổ phần FLVN (FLVN)	Người có liên quan của Công ty	0318479828, 27/05/2024, SKH&ĐT TPHCM	68 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TPHCM	17/06/2025		PNJ góp vốn FLVN	1,950,000,000	
					17/06/2025 đến 31/12/2025		PNJ mua bán hàng hóa/Phiếu Quà Tặng với FLVN	5,786,219,000	
17	Các giao dịch khác (giao dịch mua, bán hàng hóa, sản phẩm, nguyên liệu giữa PNJ với cá nhân là người nội bộ, cá nhân/tổ chức là người có liên quan) phù hợp với Nghị quyết HĐQT số: 248/2024/NQ-HĐQT-CTY ngày 05/04/2024 và Nghị quyết HĐQT số: 123/2025/NQ-HĐQT-CTY ngày 03/04/2025 (mua, bán theo các chương trình/chính sách giá bán/ưu đãi bán hàng của công ty, có điều kiện mua, bán không thuận lợi hơn các đối tượng khách hàng của chính sách này; và theo chính sách bán hàng/ưu đãi bán hàng dành cho cán bộ nhân viên công ty (có giới hạn số lần mua trong năm và số món hàng) do Tổng giám đốc quyết định.						PNJ mua hàng hóa	863,616,588	
							PNJ bán hàng hóa	5,141,284,165	

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025

Phụ lục 3: Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ĐKKD ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
								Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (Đvt: Đồng)	
1	Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (CAF)	Người có liên quan của NNB	Công ty con	0309279212, 14/08/2009, SKH&ĐT TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ (PNJL)	01/01/2025 đến 31/12/2025	CAF thanh toán tiền dịch vụ giám định, thử nghiệm cho PNJL	259,055,562	
	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ (PNJL)			0310521330, 16/12/2010, SKH&ĐT TPHCM	176 Hoa Lan, Phường Cầu Kiệu, TPHCM	Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (CAF)				
2	Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (CAF)	Người có liên quan của NNB	Công ty con	0309279212, 14/08/2009, SKH&ĐT TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM	Công ty TNHH MTV Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ (PNJP)	01/01/2025 đến 31/12/2025	PNJP mua bán hàng hóa với CAF	161,518,230,767	
	Công ty TNHH MTV Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ (PNJP)			0315018466, 28/04/2018, SKH&ĐT TPHCM	Số 23 đường số 14, Phường An Nhơn, TPHCM	Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (CAF)		PNJP và CAF cung cấp dịch vụ sử dụng chung, chia sẻ hạ tầng, nguồn lực chung giữa hai bên	2,092,418,332	
3	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ (PNJL)	Người có liên quan của NNB	Công ty con	0310521330, 16/12/2010, SKH&ĐT TPHCM	176 Hoa Lan, Phường Cầu Kiệu, TPHCM	Công ty TNHH MTV Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ (PNJP)	01/01/2025 đến 31/12/2025	PNJP thanh toán tiền dịch vụ giám định, thử nghiệm cho PNJL	27,402,778	
	Công ty TNHH MTV Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ (PNJP)			0315018466, 28/04/2018, SKH&ĐT TPHCM	Số 23 đường số 14, Phường An Nhơn, TPHCM	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ (PNJL)				

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ĐKKD ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, tổng giá trị giao dịch		Ghi chú
								Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (Đvt: Đồng)	
4	Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (CAF)	Người có liên quan của NNB	Công ty con	0309279212, 14/08/2009, SKH&ĐT TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận, TPHCM	Công ty Cổ phần Người Bạn Vàng (NBV)	01/01/2025 đến 31/12/2025	CAF mua hàng hóa NBV	101,915,963	
5	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ (PNJL)	Người có liên quan của NNB	Công ty con	0310521330, 16/12/2010, SKH&ĐT TPHCM	176 Hoa Lan, Phường Cầu Kiệu, TPHCM	Công ty Cổ phần Người Bạn Vàng (NBV)	01/01/2025 đến 31/12/2025	NBV vay	40,000,000,000	
							01/01/2025 đến 31/12/2025	NBV tất toán khoản vay	72,000,000,000	
							01/01/2025 đến 31/12/2025	NBV trả lãi vay	1,946,192,000	
6	Các cá nhân/tổ chức là người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ					Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (CAF)	01/01/2025 đến 31/12/2025	CAF mua hàng hóa	25,175,360	
							01/01/2025 đến 31/12/2025	CAF bán hàng hóa	608,211,060	

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2025

PHỤ LỤC 4: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

- Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh Trang sức (“PNJP”): mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ gia công, bảo hành, sửa chữa hàng hóa, chia sẻ nguồn lực; cho thuê, mượn tài sản: bất động sản, động sản, nhà, nhà xưởng, cơ sở hạ tầng dùng chung v.v; bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng; v.v.
- Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ (“PNJL”): cung ứng dịch vụ giám định, thử nghiệm; vay, cho vay; thuê, cho thuê mặt bằng; v.v.
- Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (“CAF”): mua bán hàng hóa; hợp tác kinh doanh; cho thuê, mượn tài sản: bất động sản, động sản, nhà, nhà xưởng, cơ sở hạ tầng dùng chung v.v; cung ứng dịch vụ gia công, bảo hành, sửa chữa hàng hóa, chia sẻ nguồn lực; bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng; góp vốn; v.v.
- Công ty Cổ phần Kết nối Nhân tài (“TALENTNET”): cung ứng dịch vụ đào tạo, tư vấn, cung ứng giải pháp về nhân sự, nguồn nhân lực; hợp tác truyền thông; mua bán hàng hóa.
- Công ty Cổ phần Doanh nghiệp xã hội Viện Thành viên HĐQT Việt Nam (“VIOD”): cung cấp chương trình đào tạo về kiến thức, kinh nghiệm liên quan đến quản trị công ty; thu phí hội viên/thành viên.
- Hội Nữ Doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh (“HAWEE”): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Hội Doanh Nhân Trẻ Tp. Hồ Chí Minh (“YBA”): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Hội Doanh Nghiệp Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao Tp. Hồ Chí Minh (“HVNCLC”): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Hiệp Hội Kinh Doanh Vàng Việt Nam (“VGTA”): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Hiệp Hội Nữ Doanh Nhân Việt Nam (VAWE): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Quỹ Niềm Tin Vàng: biên bản ghi nhớ thỏa thuận cho thuê một phần mặt bằng để làm văn phòng trụ sở của Quỹ Niềm Tin Vàng; các thỏa thuận hợp tác truyền thông các hoạt động phi lợi nhuận, hỗ trợ, khuyến khích, phục vụ phát triển xã hội v.v.
- Hội Doanh Nhân Trẻ Việt Nam (“VYEA”): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.

- Hội Liên Hiệp Thanh niên Việt Nam Tp. Hồ Chí Minh: các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Công ty Cổ phần Đầu tư Alphanam: mua bán hàng hóa.
- Công ty Cổ phần Địa ốc Alpha Nam: mua bán hàng hóa.
- Hiệp Hội Dữ Liệu Quốc Gia: thu phí hội viên.
- Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam: mua bán hàng hóa/phiếu quà tặng.

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

- Công ty TNHH Phòng khám Đa khoa Quốc tế An Phú: cung ứng dịch vụ y tế, dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, nhân viên và cung ứng các dịch vụ thương mại khác.
- Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh Trang sức (“PNJP”): mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ gia công, bảo hành, sửa chữa hàng hóa, chia sẻ nguồn lực; cho thuê, mượn tài sản: bất động sản, động sản, nhà, nhà xưởng, cơ sở hạ tầng dùng chung v.v; bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng; v.v.
- Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ (“PNJL”): cung ứng dịch vụ giám định, thử nghiệm; vay, cho vay; thuê, cho thuê mặt bằng; v.v.
- Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO (“CAF”): mua bán hàng hóa; hợp tác kinh doanh; cho thuê, mượn tài sản: bất động sản, động sản, nhà, nhà xưởng, cơ sở hạ tầng dùng chung v.v; cung ứng dịch vụ gia công, bảo hành, sửa chữa hàng hóa, chia sẻ nguồn lực; bảo lãnh vay vốn tại ngân hàng; v.v.
- Công ty Cổ phần Doanh nghiệp xã hội Viện Thành viên HĐQT Việt Nam (“VIOD”): cung cấp chương trình đào tạo về kiến thức, kinh nghiệm liên quan đến quản trị công ty; thu phí hội viên/thành viên.
- Hội Nữ Doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh (“HAWEE”): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Hội Doanh Nhân Trẻ Tp. Hồ Chí Minh (“YBA”): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Hiệp Hội Nữ Doanh Nhân Việt Nam (“VAWE”): các thỏa thuận hợp tác truyền thông để quảng bá thương hiệu, hình ảnh cho nhau; thu phí hội viên/thành viên.
- Quỹ Niềm Tin Vàng: biên bản ghi nhớ thỏa thuận cho thuê một phần mặt bằng để làm văn phòng trụ sở của Quỹ Niềm Tin Vàng; các thỏa thuận hợp tác truyền thông các hoạt động phi lợi nhuận, hỗ trợ, khuyến khích, phục vụ phát triển xã hội v.v.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có